

T V NG

VI T – PH N

1.195 Tên Ph t

Biên so n: Huy n Thanh

A

A D c A oka

A Súc T Hoan H Quang Ak obhya-
pramudita-prabha

Ái Kính Sa to a a

Ái L c L c Rati-bala

Ái Nguy t Priya-candra

Ái Ng Manojña-v kya

Ái Nhãn Di n Priya-cak ur-vaktra

Ái Nhãn M c Priya-cak ur-vaktra

Ái Quang Preman ya-prabha, Priy bha

Ái Tác Priya -kara

Ái T ng Priya-ketu

Ái Tràng Priya-ketu

Ái Trí Jñ na-ruci

An nh Acyutta

An L c K ema, K ema -kara , Sukha-
bahu

An L c Ái K ema-priya

An L c Quang Sukh bha

An L c T i Th ng V ng K emottama-
r ja

An L c T T i Ume vara

An L c Thông Minh Sukha-cittin

An L c Tr Sukha-sthita

An n K ema -kara

An n Quang Upo an ya-prabha

An Th ng Sa varin

An Thi n Na Añjana

An Tr Suti hi, K ema

An Tr Ái K ema-priya

An Tr H ng Sthita-gandha

An Tr H u Sthita-mitra

Âm Nh c Sa -g ti

m Quang K yapa

Âm Thanh Gho a-svara

Âm Thanh Chi Ph n Cát T ng Sarva-
svar garuta-nirgho a- r

Âm Thanh c Gho a-datta

Âm Thanh Thí Gho a-datta

B

Ba u Ma Th ng Padm bhibh hay
Padma-jaya

Bà L u Na Varu a

B ch Hào r a

Bách Quang ata-ra mi

Bách S Âm Svara-codaka

B n S Ph t di-buddha

B n S Tôn di-n tha

B o Ratna
 B o Ái Ratna-priya
 B o Anh Ratna-ketu-r ja, Ratnasya-ketu
 B o Âm Ratna-ruta
 B o Âm Thanh Ratna-svara-gho a ,
 Ratna-ruta
 B o Cái Chi u Không T T i L c
 V ñng Ratna-cchatra pr k e vara-bala-
 r ja
 B o Cát Khánh Nguy t Nghiêm S c
 Minh Uy Quang T ñng T T i V ñng
 Ratna-lak mi-candra-pratima ita-
 vidya -teja-ku e vara-r ja
 B o Cát T ñng Ratna- r
 B o Công c Ratna- r
 B o Châu Chúng Ma i-ga a
 B o Châu Kim C ñng Ma i-vajra
 B o Châu Nguy t Ma i-candra
 B o Châu Phan Ma i-pa ka
 B o Châu Pháp Ma i-dharman
 B o Châu T ñng Ma i-garbha
 B o Châu Thi n Hành Ma i-dharman
 B o Châu Tràng ñng Ma i-dhvaja-
 prad pa
 B o Châu Trang Nghiêm Ma i-vy ha
 B o Chi u Minh Ratna-prabh sa
 B o Danh Ratna-ya as, Ratna-k rti
 B o Danh V n Ratna-ya as
 B o Di m Ratn bhikh sa
 B o Di m S n Cát T ñng Ratn rci -
 parvata- r
 B o Di m S n V ñng Cát T ñng
 Ratn rci -parvata- r
 B o Du B Ma i-cara a
 B o o Ma i-cara a
 B o ñng Tràng Ratnasya-ketu
 B o Hành B Ratna-krama
 B o Hoa Ratnotpala- r

B o H a Ratn ñni, Ratna- ikhin hay
 ratna- ikhini
 B o Hoa Cát T ñng Ratnotpala- r
 B o Hoa Công c H i Ph L u Ly
 Kim S n Kim Quang Minh Cát T ñng
 Ratna-kusuma-gu a-s gara-vai rya-
 kanaka-giri-suvar a-k ñcana-prabh sa-
 r
 B o H a Di m Ratn rci hay Ratn rci s
 B o Hoa Du B Ratna-padma-vikramin
 B o Hoa Khai Tấn Thân Ratna-
 kusuma-sa pu pita-g tra
 B o H a Tràng Ratn ñni-ketu
 B o Hoa Tràng V ñng Ratna-kusuma-
 ketu-r ja
 B o K Ratna- ikhin hay ratna- ikhini,
 ikhin
 B o Kiên Ratna-skandha
 B o Liên Hoa Du B Ratna-padma-
 vikramin
 B o Liên Hoa Thi n Tr Sa La Th
 V ñng Ratna-padma-suprati hita-
 lendra-r ja
 B o Minh Ratna-prabh sa
 B o Ngôn Ratna-ruta
 B o Ngôn Thuy t Ratna-ruta
 B o Nguy t Ratna-candra
 B o Nguy t Quang Ratna-candra-
 prabha
 B o Nguy t Trí Nghiêm Quang Âm
 T T i Ratna-candra-jñ na-pratima ita-
 prabha-gho e vara
 B o Ng Ratna-ruta
 B o Ng Ngôn Ratna-ruta
 B o Ph Chi u Ratna-prabh sa
 B o Quang Ratna-prabh sa, Ratn rci
 hay Ratn rci s, Ratn bhikh sa
 B o Quang Nguy t Ratn bha-candra
 B o Sinh Ratna-sa bhava
 B o S Ma i-cara a

B o S T T T i Ratna-si he vara
B o Tán Ratna-k rti
B o T ng Ratna-garbha , Ratn kara
B o Tích Ratn kara
B o Ti n Ratna-krama
B o Tính Ratna-gotra
B o T i Th ng Ratn bhibh hay Ratna-
jaya
B o Túc Ma i-cara a
B o T ng Ratna-ketuna, Ratna-lak a a
B o T ng V ng Ratna-ketu-r ja
B o Thanh Prabh ta-ratna, Ratna-ruta
B o Th ng Ratn bhibh hay Ratna-jaya,
Ratna-dhara hay Ratna-dh ra
B o Th Ratna-p i
B o Th ng Ratnottama
B o Tràng Ratna-ketu, Satya-ketu
B o Trang Nghiêm Ratna-vy ha
B o Trang Nghiêm T ng Ratna-
pratima ita-garbha
B o Tràng V ng Ratna-ketu-r ja
B o U n Ratna-skandha
B o Uy c Ratna-tejas
B o Uy Quang Ratna-tejas
B o Vân Ratna-megha
B t odhita
Bát Nhã Câu Prajña-k a
Bát Nhã ng Vô S Quang Tràng
Cát T ng Prajñ -prad pa-sa khyeya-
prabh -ketu- r
Bát Nhã c Prajña-datta
Bát Nhã Hành X Prajña-gati
Bát Nhã Hoa Prajña-pu pa
Bát Nhã Thí Prajña-datta
B t B Ad na
B t B Âm Ad na-gho a
B t Cao An-unnata, Anuddhata

B t C u Nirmala
B t Di t Acyutta
B t ê H An-avanata
B t ình Ch Giác Askhalita-buddhi
B t o n Giác Abhedya-buddhi
B t o n Quang Nibandhan ya-prabha
B t ng Acala, Ak obhya
B t ng a Acala-bh mi
B t ng Hoan H Quang Ak obhya-
pramudita-prabha
B t ng S c Thân Ak obhya-var a
B t ng Trí Quang Acala-jñ na-
prabha
B t ng Trí Tu Quang Acala-
prajñ bha
B t Ho i Ái Amara-priya
B t Ho i Giác Abhedya-buddhi
B t H B Amogha-kr min
B t Kh Di t Acyutta
B t Không Ch ng Amogha-g min
B t Không Du B Amogha-kr min
B t Không Hành B Amogha-g min
B t Không Ki n Amogha-dar in
B t Không Quang Minh Amogha-ra mi
B t Không Thành T u Amogha-siddhi
B t Không Tri Amogha-g min
B t Khu t An-avanata
B t Ly Ngã Sam hit tman
B t T n Ak aya
B t Th Ch ng Ng i Giác Askhalita-
buddhi
B t Thoái Acyutta
B t Thoái Chuy n Luân B o X Cát
T ng Avaivartika-cakra-ratn kara- r
B t Thoái L c Acyutta
Bi Thán Rudita
Bi n Âm Vighu a-gho a

Bi n Chi u Vairocana
Bi n Chi u Quang Minh Vairocana
Bi n Hóa Vân Di u Thanh Cát T ng
Nirmita-megha-garjana-ya a - r
Bi n Hóa Vân Lô i Âm Danh V n Cát
T ng Nirmita-megha-garjana-ya a - r
Bi n Li u Vidhi-jña
Bi n Nh t Thi t T T i Vi vabh
Bi n Nh t Thi t Thiên Vi va-deva
Bi n Tài Âm Pratibh na-v r a
Bi n Tài Chúng Pratibh na-ga a
Bi n Tài Chúng Sinh Pratibh na-r ra
Bi n Tài Danh Pratibh na-k rti
Bi n Tài Nhân Pratibh na-cak us
Bi n Tài Qu c Pratibh na-r ra

Bi n Tài Tán Pratibh na-k rti
Bi n Tài T p Pratibh na-k a
Bi n Tích Pratibh na-k a
Bi n Thanh Vighu a- abda
Bi n Uy c Vighu a-tejas
Bi n Uy Quang Vighu a-tejas
Bình ng Tr Ngã Sam hit tman
B Hoa Bodhi-pu pa
B Ph n Bodhy-a ga
B Ph n Hoa Bodhy-a ga-pu pa
B V ng Bodhi-r ja
B Thí Danh Prad na-k rti
B Thí Thanh Yajña-svara
B Úy Bh a a
B c L u T n Oghak aya

C

Ca Danh Meru-ya as
Ca Di p K yapa
Ca Sa Tràng K a-dhvaja
Ca T ng Sa -g ti
Ca V nh Sa -g ti
Cam L Am ta, S ra
Cam L Kh u Madhu-vaktra
Cam L Quang Am ta-prabha
Cam L Quân Ch Am t dhipa
Cam L Sinh S rodgata
Cam L Tôn Am t dhipa
Cam L V Am ta-rasa
Cam L V ng Am ta-r ja
Cam M H ng Surabhi-gandha
Cao i B o Ucca-ratna
Cao Hi n Udgata
Cao Qu ng B o Ucca-ratna

Cao Quý B o Ucca-ratna
Cao Quý Nhân Pu gava
Cát Khánh Ma gala hay Ma galin
Cát T ng Ma gala hay Ma galin,
Pra asta, r
Cát T ng B o Liên Hoa r -ratna-
padma
Cát T ng nh r-k a
Cát T ng M t H r -gupta
Cát T ng Phong r-k a
Cát T ng Quang r -prabha
Cát T ng T ng r -garbha
Cát T ng Thiên r -deva
Cát T ng Th H r -rak a
Câu Ch La Âm Kokila-svara
Câu L u Tôn Krakucchanda
Câu Na Hàm Mâu Ni Kanaka-mu i

Câu T a N r ya a
 Câu Tri u Cát Khánh Cát T ãng
 Lak my kar a a- r :
 Câu Tri u Nh t Thi t Tài C c Cát
 T ãng Sarva-dhana-dh ny kar a a- r
 Câu Tri u T ch T nh Cát T ãng
 Saumy kar a a- r
 C Âm Thanh V ãng Du ubhi-svara-
 r ja
 C àm Gautama
 C Vân Âm Thanh Du ubhi-megha-
 savara
 Công c r
 Công c B o Gu a-ratna
 Công c Chúng Gu a-ga a
 Công c nh Gu a-k a
 Công c H i Gu a-s gara
 Công c H i Chi u Di u Man Trà La
 Cát T ãng Gu a-samudr vabh sa-
 ma ala- r
 Công c Hoa Kusuma- r
 Công c H r-rak a
 Công c K Gu a-c a
 Công c Minh Gu a-prabha
 Công c Pháp Gu a-dharma
 Công c Ph m Gu a-skandha
 Công c Quang r-prabha, Gu a-
 prabha
 Công c Qu ng i Gu a-vist ti
 Công c T ãng Gu a-garbha , r-
 garbha, Gu a-gupta
 Công c Tinh Ti n Gu a-v rya
 Công c T Gu a-k a, r-k a,
 Gu a-r i
 Công c Thiên r-deva
 Công c Th ãng Gu ottama
 Công c U n Gu a-skandha
 Công c Uy Quang Gu a-tejas

Công c Uy Quang Minh Gu a-tejo-
 ra mi
 Công c V ãng Thiên Gu endra-
 deva
 C ãng Tán T ãng Sa -g ti
 C B Công c Gu kara
 C ù àm Gautama
 C Pháp Dharmika
 C Quang Jyoti mat, Ti ya
 C Túc Bách Thiên Quang T ãng
 Ra mi- ata-sahasra-parip r a-dhvaja
 C Túc Bách Thiên Quang Tràng
 Phan Ra mi- ata-sahasra-parip r a-
 dhvaja
 C Túc Danh Sampanna-k rti
 C Túc Tán Sampanna-k rti
 C Túc Thiên V n Quang T ãng
 Ra mi- ata-sahasra-parip r a-dhvaja
 C Túc Trí Vidvas hay Vidvat
 C Tu L c Matimat
 Cúng D ãng P jana
 Cúng D ãng Thanh Yajña-svara
 Cung Kính Mahita
 C H i Udadhi
 C H a Quang. Tinh Tú Quang Jyotis-
 prabha
 C c Cao c Abhyudgata- r
 C c Cao Hành Atyucca-gamin
 C c Di u Sundara
 C c Di u Di n Sundara-p r va
 C c M Âm Madhurasvara
 C c Ti n quang Ativ rya-prabha
 C c T nh Giác Vara-buddhi
 C c T nh Giác Hành Vara-bodhi-gati
 C c T nh Quang Vara-prabha
 C u Th N tha
 Chân Pháp Sinh S rodgata

Chân Th t Satya
Chân Th t Hành Satya-cara
Chân Th t Sinh S rodgata
Chân Th t Thiên Satya-deva
Châu Giác Vi in
Châu K Ma i-c a, C
Châu Quang Mukta-prabha
Châu Trang Nghiêm Ma i-vy ha
Chiên àn Candana
Chiên àn Cát T ng Candana- r
Chiên àn Công c Candana- r
Chiên àn Hoa Uy c Tinh Quang
Cát T ng Candana-kusuma-tejo-
nak atra-prabh sa- r
Chiên àn H ng Candana-gandha
Chiên àn H ng Th n Thông
Candana-gandh bhijña
Chiên àn Quang Candana-prabha
Chiên àn Sinh Candana-ja
Chiên àn Th n Thông Tam la-patra-
candana-gandh bhijña
Chiên àn Xá Candana-ja
Chi n Th ng Ari -dama
Chi u Di u Vairocana
Chi u Minh Trang Nghiêm T T i
V ng Vairocana-ra mi-pratima ita-
vikurva a-r ja
Chính Chân K Kaly a-c a
Chính ng Trí V ng Jñ na-
vini caya-r ja
Chính nh Sam dhi
Chính Giáo H i Âm Svava-codaka
Chính Hành C ritraka

Chính Li u Tri Sa jaya hay Sa jayin
Chính Ni m Samyag-sm ti
Chính Nguy t Caitraka
Chu Táp Trang Nghiêm Công c
Samant vabh sa-vy ha- r
Chúng B o Prabh ta-ratna
Chúng B o Trang Nghiêm obhita
Chung Ch Vir ma
Chúng Ch Ga endra, Ga in
Chúng Di m Arci mat
Chúng Di n Ga i-mukha
Chúng a Bahu
Chúng a B o Bahula-ratna
Chúng a Thiên Bahu-deva
Chúng Ga endra
Ch ng V ng S lendra-r ja
Chúng c Gu a-ga a
Chúng Gi i Thoát V ng Ga i-mukti-
r ja
Chúng Minh Ga i-prabha
Chúng Ph Chi u Ga i-prabh sa
Chúng Quang Ga i-prabha
Chúng Quang Minh Ga i-prabh sa
Chúng Sinh Ý L c T ch T nh Thân Cát
T ng Sattv aya- amana- ar ra- r
Chúng T ng Sa varin
Chúng Th Ga i-mukha
Chuy n Cáo S Th t Artha-v din
Ch ng Nguy t R hula
Ch ng Nh t Quang R hu-s rya-
garbha

D

D Quang R tr -prabha
Danh c Ya o-datta

Danh Quang Ya a -prabha
Danh Tán Ya a -k rti

Danh T ñg a i-ketu, a i-keturn ma,
Ya a -ketu

Danh V ñ Ya a

Danh V ñ B o Ya o-ratna

Danh V ñ H u Ya o-mitra

Danh V ñ Quang Ya a -prabha

Danh V ñ T i Th ñg Ya ottara

Danh V ñ Tu Ya o-mati

Danh V ñ Tràng Ya a -ketu

Danh V ñ Ý Ya o-mati

Danh X ñg Ya o-mati, Ya a -k rti

Danh X ñg Ph V ñ Vighu a- abda

Danh X ñg Thí Ya o-datta

D c K t rtha

D c Ki n K t rtha-dar in

Di L c (tên v Ph t th 5 trong i
Hi n Ki p) Maitreya

Di L c Tiên Quang Maitreya-deva-
prabha

Di L c Thiên Quang Maitreya-deva-
prabha

Di Lâu T ñg Meru-dhvaja

Di m C ñ Jyoti -indriya

Di m Kiên Arci-skandha hay Arci -
skandha, Mukti-skandha

Di m L u Ly Quang Uttapta-vai rya-
nirbh sa

Diêm Phù àn Quang J mb nada-
prabh sa

Diêm Phù Kim Quang J mb nada-
prabh sa

Diêm Phù Na Kim Quang
J mb nada-prabh sa

Di m Quang Jyotis-prabha

Di m Quang Minh V ñg Jyoti-
ra mi-r jendra

Di m Quang T ch T nh H ñg Chi u
Di u Cát T ñg Jyoti -saumya-
gandh vabh sa- r

Di m Tu Arci -mati

Di n Thuy t Sa -g ti

Di t D ñta

Di t T ñ H u Ái C u Bhava-t a-
mala-prah a

Di t T ñ Ma M ra-k aya -kara

Di u Ái Su-priya

Di u Âm Mañju-gho a, Su-gho a

Di u Âm Th ñg Mañjusvar bhibh

Di u Bi n X ñg Thán Danh Hi u Cát
T ñg Suparik rtita-n madheya- r

Di u B Lo i Supak a

Di u Ca Sa -g ti

Di u Cao S ñ Sumeru

Di u Cúng D ñg Su-yajña

Di u D c O adhi

Di u ñh Suk a

Di u c S ñ Mañju-gu a-parvata

Di u c Uy Quang Ojas-tejas

Di u Giác Subuddhi, Vara-buddhi

Di u Giác Hành Vara-bodhi-gati

Di u Giác Nhãn Subuddhi-netra

Di u Hành Gi i Su-vrata

Di u H o Vara-ruci

Di u Hi n Subhadra

Di u Hoa Supu pa

Di u H ñg Sugandha, Surabhi-gandha

Di u L c Vara-ruci

Di u Lu t Nghi Su-vrata

Di u M c Sulocana

Di u Nguy t Su-candra

Di u Ng S rathi

Di u Nhãn L ita-netra

Di u Quang Roca, Suprabha

Di u Quang Minh Sura mi

Di u Qu c Th Su- r ra

Di u S c Sur pa
Di u s c re ha-r pa
Di u S c Hoa Roca
Di u S c Quang Cr a-prabha
Di u S c Quang Minh Citra-ra mi
Di u S c Thân Sur pa
Di u S n V ãng Su-parvata-r ja
Di u T ch Su- nta
Di u T ch T nh H ãng Chi u Di u
Cát T ãng Jyoti -saumya-
gandh vabh sa- r
Di u Tinh L c Su-vayas
Di u Tú Su-nak atra
Di u Tu Sumati
Di u T ã Kim Ly C u Tú Hoa V ãng
Kamaladala-vimala-nak atra-r ja-
sa kusumita-abhijña
Di u Tý Sub hu
Di u Thanh Mãñjusvara, Su-svara
Di u Thành Su-r ra
Di u Thanh Th ãng Mãñjusvar bhibh
Di u Th ãng B ã Hành L ita-krama
Di u Th ãng Hành L it gra-g min
Di u Th ãng Hành B L it gra-g min
Di u Th ãng Ti n L ita-krama
Di u Th ãng Trang Nghiê m L ita-
vy ha
Di u Th ã Sub hu

a An L c Sukha-bahu
a B o Prabh ta-ratna
a Công c Bahu-gu a
a c Prabh ta
a La V ãng S lendra-r ja
a L ãng T n Oghak aya

Di u Tr í Su-jñ na
Di u Tr Su-sthita
Di u Ý Sumanas
Doanh D t Prabh ta
Du Hành Vikrama
Du H ý Vikr ita hay Vikr dita
D c Nguy n c s -datta
D c Nguy n Th í s -datta
D ãng c Puru a-datta, radatta
D ãng Ki n Vikrama
D ãng Ki n L c Vikr ta-bala
D ãng L c ra
D ãng Mãnh Vikrama, ra
D ãng Mãnh Du B Vikr nta-g min
D ãng Mãnh Du B Cát T ãng
Vikr nta-gamin- r
D ãng Mãnh Hành X Vikr nta-g min
D ãng Mãnh L c Vikr ta-bala
D ãng Mãnh Pháp Dharma-vikr min
D ãng Mãnh Phong ra-k a
D ãng Th í radatta
Duy Tu Vipa yin hay Vipa yini
D c S Bhai aijya-guru hay Bhai aija-
guru
D c S L u Ly Quang V ãng
Bhai aijya-guru-vai rya-prabha-r ja

a Ma La B t Chiên ãn H ãng
Tam la-patra-candana-gandha
a Ma La B t Chiên ãn H ãng Th n
Thông Tam la-patra-candana-
gandh bhijña
a Ph c Pu ya-bahu
a Ph c c Pu ya-bahu

a Thiên Bahu-deva
 a Thiên Cao Thanh Bahu-deva-ghu a
 a Trí Jñ nin
 i Ái Mah -priya
 i Âm Thanh Mah -svara
 i Bát Nhã L Mah -prajña-t rtha
 i Bi Kiên C T i Th ng Ngh a
 Mah -k ru ika-vajra-s ra-paramarthani
 i Bi Quang Mah -k ru i-prabha
 i Bi n Chi u Mah -vairocana
 i Bi n Chi u Quang Minh Mah -
 vairocana
 i Công c Trì Tu Mah -gu a-
 dhara-buddhi-pr pt bhijña
 i C ng Tinh Ti n Thông Mãnh
 Mah -v ryavat
 i Danh Mah -ya as
 i Di m Kiên Mah rci -skandha
 i Di u D c Mah -o adhi
 i Di u Thanh Mah -pra da
 i ng Mah -prad pa
 i Mahendra
 i Giác T i Th ng Jina-jye ha
 i H i Udadhi
 i Hoa Lâm Thông V ng
 Pu p vat vanar ja-sa kusumit bhijña
 i H ng Mah -gandha
 i H ng V ng Quang Mah -
 gandha-r ja-nirbh sa
 i H u Mah -mitra
 i Ki n Mah -dar ana
 ãi K T Ma Kim S c J mb nada-
 prabh sa
 i Kh H nh Mah -tapas
 i Linh D c Mah -o adhi
 i L c Mah -bala
 i Minh Mah -vidya

i Nan Hành Mah -tapas
 i Nguy n Tinh Ti n Cát T ng
 Mah -pra idhivega- r
 i Nh t Mah -vairocana, Vairocana
 i Quang Mah -prabha
 i Quang Minh Mah -prabh sa
 i quang Minh Mah -ra mi
 i Quang Minh V ng Mah -
 prabh sa-r ja
 i S n Mah -meru
 i Tu Di Mah -meru
 i Tu L c V ng Mah -mati-bala-
 r ja
 i T T i Cát T ng Mahe vara- r
 i Tý Mah -b hu
 i T Lô Giá Na Mah -vairocana
 i Thanh Mah -svara
 i Th Mah -sth man
 i Th L c Mah -sth man
 i Thí Mah -datta
 i Thông Quang Mah bhijña-prabha
 i Thông S n V ng Mah bhijña-
 parvata-r ja
 i Thông Trí Th ng Mah bhijñ -
 jñ n bhibhuvas, Mah bhijñ -jñ n bhibh
 i Th c Mah -datta
 i Trí Tu Môn Mah -prajña-t rtha
 i Uy c Mah -tejas
 i Uy c Th Mah -sth man
 i Uy Quang Mah -tejas
 i Vân Cát T ng Mah -megha- r
 i Vân Công c Mah -megha- r
 i V ng Mahendra
 i Y Ph ng Mah -o adhi
 o (d m p) Th t B o Hoa Saptā-
 ratna-padma-vikr ntag m
 o S S rtha-v ha, N tha

t Ma Dharma
 c An L c Sukhita
 c Gi i Thoát Vimukti-I bhin
 c Minh Trí Vai radya-pr pta
 c Nhiều Ích Upakara-gati
 c Ph c Th Gamana- iva
 c Th Sth ma-pr pta
 c Th ng L c Gamana- iva
 c Trí Jñ na-pr pta
 c Uy c Th Sth ma-pr pta
 c Vô Úy Vai radya-pr pta
 ng C Prad pa
 ng C V ng Prad pa-r ja
 ng Di u Prad pa
 ng Minh Prad pa, Pradyota
 ng Minh V ng Pradyota-r ja
 ng Quang Prad pa
 ng V ng Prad pa-r ja
 u Chi n Th ng Vijita-sa grama
 Sa Ti ya
 Tràng Indra-dhvaja
 Tràng c Indra-ketu-dhvaja- r
 Tràng Phan Cát T ng Indra-ketu-
 dhvaja- r
 Tràng Phan V ng Indra-ketu-
 dhvaja-r ja
 Tràng Phan V ng Cát T ng
 Indra-ketu-dhvaja-r ja- r
 V ng R jan
 V ng Phi Th ng i Thanh
 T ng Cát T ng k rendr ya-sut ra-
 r
 i n Minh Vidyut-prabha
 i n Quang Vidyut-prabha
 i n Quang c Vidyud-datta
 i n Quang T ng Vidyut-ketu
 i n Quang Thí Vidyud-datta

i n Quang Tràng Vidyut-ketu, Vidyut-
 ketu
 i n T ng Vidyut-ketu
 i u Ng S rathi
 i u Ph c Su-rata
 i u Ph c Ma M ra-dama
 i u Thi n S -rata
 nh Ngh a Artha-vini cita
 nh Quang D pa kara
 nh Sinh M rdha-gata
 nh Tâm Ngã Sam hit tman
 nh T nh Ngã Sam hit tman
 nh Th ng C
 o n Ác Khila-prah a
 oan Chính Sundara
 oan Chính Di n Sundara-p r va
 o n Kiêu M n M na-jaha
 o n Ngã M n M na-jaha
 o n Nghi Vimati-jaha
 oan Nghiêm Nhãn C ru-locana
 o n Tr Phi n Não Apagata-kle a
 o n Tr U Ác Khila-prah a
 Chí Vô u Utt r oka
 Liên Hoa Gi i Padma-v abha-
 vikr min
 Nh t Thi t Th Gian Kh Não
 Sarva-lokadh t padravodvega-pratyut-
 tr a
 T p Khí Hành X V sanott r a-gati
 Thoát Quang Minh Mok a-tejas
 ng C Quang Minh Sahita-ra mi
 c B o Gu a-ratna
 c Ca Gu a-g na
 c Cao c Gu kara
 c Ch Thiên Gu endra-deva
 c Chúng Gu a-r i

c Danh Gu a-k rti
c Di m Gu rci
c H i Gu a-s gara
c H i C Quang Gu a-s gara-ti ya
c H Gu a-gupta
c K Gu a-c a
c Kính Gu rci
c M t H Gu a-gupta
c Tán Gu a-k rti
c T ng Gu a-garbha
c T p Gu a-r i
c T Gu a-r i
c T ng Gu a-dhvaja
c Tý Gu ga

c Thân Gu ga
c Th t Gu kara
c Thi n Nhi p Gu a-gupta
c Th Gu a- ir ai
c Th Druma
c Th Drumemdra
c Th V ng Drumemdra
c Th ng Gu ottama
c Tràng Gu a-dhvaja
c Uy c Quang Minh Gu a-tejo-
ra mi
c X ng T ng Gu a-g na
ng i T T i Bhasme vara

G

Giác Bodhana
Giác Chi Bodhy-a ga
Giác Chi Hoa Bodhy-a ga-pu pa
Giác Hoa Bodhi-pu pa
Giác Hoa nh T T i V ng Bodhi-
pu pa-sam dh vara-r ja
Giác Ng Vibodhana
Giác Ph n Bodhy-a ga
Giác Ph n Hoa Bodhy-a ga-pu pa
Giác Tu Buddhi-mati
Giác Tràng Bodhi-dhvaja
Giác V ng Bodhi-r ja
Giác Ý Buddhi-mati
Gi i Thoát Gi i Mok a-vrata
Gi i Thoát Gi i Hành Mok a-vrata
Gi i Thoát K Vimukta-c a
Gi i Thoát Quang Mukta-prabha

Gi i Thoát T nh Gi i Mok a-vrata
Gi i Thoát Thi n Hành Mok a-vrata
Gi i Thoát U n Mukti-skandha
Gi i Thoát Uy c Mok a-tejas
Gi i Thoát Uy Quang Mok a-tejas
Giáng Oán Jita- atru
Giáng Ph c Ch Ma V ng Sarva-
m ra-r ja-pramardana
Giáng Ph c Ma Oán Jita- atru
Giáo D c Vardhana
Giáo Ngh a Ki n K t nta-dar in
Giáo Tôn Bodhana
Giáo V ng Kathendra
Gi i H nh C ritraka
Gi i Hành kh T ng Vrata-nidhi
Gi i Hành Tr Vrata-sthita
Gi i Quang la-prabha

H

H i S gara, Udadhi

H i Cát T ãng V ãng S gara- r -r ja

H i oan Nghiêm Giác Tu ðu Hý
Th ãn Thông S gara-vara-buddhi-
vikr it bhijña

H i c Samudra-datta

H i c Quang Minh S gara-gu a-
prabha

H i Giác D ãng L c S gara-buddhi-dh ra

H i Giác D ãng Mãnh S gara-buddhi-
dh ra

H i Giác H ã Trì S gara-buddhi-dh raka

H i Giác Th ãn Thông S gara-vara-
buddhi-vikr it bhijña

H i Ng ãn Cát T ãng V ãng Velam- r -
r ja

H i Ng ãn Quang Velam-prabha

H i T ãng Sinh Cát T ãng S gara-
garbha-sa bhava- r

H i T ãn Oghak aya

H i Thí Samudra-datta

H i Th y S gara

H i Trì Giác S gara-buddhi-dh raka

H i Trì Giác Du Hý Th ãn Thông
V ãng S gara-dhara-buddhi-kr ita-
r j bhijña

H i Trì Giác Ngu L c Th ãn Thông
S gara-dhara-buddhi, S gara-dhara-
buddhi-kr ita-r j bhijña

H i Trì Giác Tu S gara-dhara-buddhi

H i Trì Giác Th a Th ãn Thông
S gara-buddhi-dh raka, S gara-buddhi-
dh r , S gara-buddhi-dh ra

H i Vân Giác Tu ðu Hý Th ãn Thông
V ãng S gara-vidhara-buddhi-
vikr it bhijñ -r ja

Hành Ch ãng Thông Tu
Cara bhijñat

Hành Giác Tu C r a-buddhi

Hành Kh ãnh Caritra-t rtha

H ãnh Phúc Su-bhaga, Nanda

Hành Tín Kính Cara a-prasanna

Hành Thanh T ãnh Tín Cara a-prasanna

Hành Thanh T ãnh Th ãng Cara a-
prasanna

Hành Th ãng Tu C r a-buddhi

Hành Th ãn Thông Cara bhijñat

Hành Thi ãn T ãnh Cara a-prasanna

H ãnh V ãn Su-bhaga

Hành X ã Citraka

H o o Sut rtha

H o S Sut rtha

H o Thi ãn Trí Pra ta-jñ na

H ãng Hà Bh g rath

H ãng Hà Nh t Thi t Tân Kh u Cát
Khánh Cát T ãng Ga g -sarva-t rtha-
mukha-ma gala- r

H ãng Hà Nh t Thi t Tân Kh u Cát
T ãng Cát Khánh Cát T ãng Ga g -
sarva-t rtha-mukha-ma gala- r

H ãn Cát T ãng Bhadra- r

H ãn Công c Bhadra- r

H ãn Cúng H a Di m Hut rci

H ãn c Bhadra-datta

H ãn Hi ãn Udgata, Abhyudgata

H ãn Hi ãn Trãng K a-dhvaja

H ãn Hi ãn Uy c D pta-tejas

H ãn Hi ãn Uy Quang D pta-tejas

H ãn H Bhadra-p la

H ãn Pháp T ãng Quang Minh
bh sa-ra mi

H ãn T ãng Ki ãn Avabh sa-dar in

H ãn Th P rthiva

Hi n Thí Bhadra-datta
 Hi n Thi n K Kaly a-c a
 Hi n Thi n Th Bhadra-subha- r a
 Hi n Vô Ngu Amogha-dar in
 Hoa Kusuma, Pu pa
 Hoa Cát T ng Kusuma- r
 Hoa C n Kusuma-netra
 H a Di m Arci mat
 Hoa Di p Ly C u Tú V ng Khai Hoa
 Th n Thông Kamaladala-vimala-
 nak atra-r ja-sa kusumita-abhijña
 Hoa i u Ph c Tr Pu pa-dama-sthita
 Hoa i u Thu n Tr Pu pa-dama-sthita
 Hoa c Kusuma-datta, Pu pa-datta
 Hoa L Dyutmat
 Hoa M c Padm k a
 Hoa Nhãn Kusuma-netra
 Hoa Nhu Thi n Tr Pu pa-dama-sthita
 Hoa Quang Kusuma-prabha, Padma-
 prabha, Pu pa-prabha
 Hoa Quang Minh Kusuma-ra mi
 H a Quang Minh Jyotis-prabha
 Hoa Qu c Th Kusuma- r ra
 Hoa S c V ng Pu pa-var a-r ja
 H a Sinh Jyoti ka
 Hoa Túc An Hành Padma- v abha-
 vikr min
 Hoa T ng Pu pa-dhvaja, Pu pa-ketu
 Hoa Thành Kusuma- r ra
 Hoa Thân Padma-p r va
 Hoa Thí Kusuma-datta, Pu pa-datta
 Hoa Thiên Kusuma-deva
 Hoa Tràng Pu pa-ketu
 Hoa Tràng Phan Pu pa-dhvaja
 H a Trí L c Bala-tejo-jñ na
 Hoa V ng Qu c Kusuma- r ra

Ho i Nh t Thi t Th Gian B Úy
 Sarva-loka-bhayacchambhitatva-
 vidhva sana-kara, Sarva-lok d pta-
 bhaya-manyita-vidhva sana-kara
 Hoan Duy t Sa to a a
 Hoan H Jyot -rasa, Nanda, To a a,
 nandita
 Hoan H Cam L Am ta-prasanna
 Hoan H Danh Pramodya-k rti
 Hoan H c Har a-datta
 Hoan H Quang Pramodan ya-prabha
 Hoan H Tán Pramodya-k rti
 Hoan H T ng Ma Ni B o Tích
 Pramudita-garbha-ma i-ratna-ku a
 Hoan H Tu Prasanna-buddhi
 Hoan H T T i Nande vara
 Hoan H Thí Har a-datta
 Hoan H Thi n Dhy na-rata
 Hoan H V ng Pramodya-r ja
 Hoan Thích Vijitavin
 Hoàng S c Di n Hari-vaktra
 Ho t M nh Jvaka
 Hôi Ph n N Bhasma-krodha
 Hôi Th T T i (tên v Ph t t ng
 lai) Bhasme vara
 H n Lo n V ng Vimoha-r ja
 H ng Di m Tràng V ng Indra-
 ketu-dhvaja-r ja
 H p Chúng Cát T ng V ng
 Sa gha- r -r ja
 H Không Gagana
 H Không Âm Gaganasvara
 H Không B o Hoa Quang k a-
 ratna-pu pa-prabha
 H Không ng Hi n H Cát T ng
 Gagana-prad p bhir ma- r
 H Không Thanh Gaganasvara
 H Không Thi n Tr k a-prati hita

H ñng Th ñnh Prabh ñta
H ñng Surabhi-gandha
H ñng ñng Cát T ñng Gandha-
prad pa- r
H ñng Minh Gandha-prabh ñsa
H ñng Quang Gandh ñbha , Gandha-
prabh ñsa
H ñng T ñng Gandha-hastin
H ñng Th ñng Gandhottama
H ñng Th ñng Vardhana
H ñng Uy ñc Gandha-tejas
H ñng Uy Quang Gandha-tejas
H u Biên T B o Châu H ñng
Bhav ñta-ma i-gandha
H u Biên T Ki ñn Bhav ñta-dar in
H u ñc Anindita
H u Giác Vi ñn
H u Hoa Bhava-pu pa
H u H Sukhita
H u Ích Quang Minh Sahita-ra mi
H u L c Sukhita
H u L c V abha
H u T c K ema

H u T c Ái K ema-priya
H u Tr í L c Matimat
H u Ý Mati
H Duy t ñandita
H ñc Har a-datta
Hy H u Danh Adbhuta-ya as
H Ki ñn Sudar ana
H L c Sundara
H L c Di ñn Sundara-p r va
H L c L c Rati-bala
H L c Trang Nghi ñm Rati-vy ha
H L c Tr í Jñ ña-ruci
H Mã L p Nha S ñn V ñng ailendra-
r ja
H Tâm Sumanas
H Tú Jyot -rasa
H Túc Uy ñc To ita-tejas
H Túc Uy Quang To ita-tejas
H T T i Nande vara
H Th ñng Su-rata
H Th í Har a-datta
H V ñng Pramodya-r ja
H Ý Roca

K

K C
K T p Sa ñg ti
Ki ñn Âm D ñha-svara
Ki ñn B D ñha-krama
Ki ñn C D ñha, S ra
Ki ñn C Âm D ñha-svara
Ki ñn C D ñng Mãnh D ñha-vikrama
Ki ñn C D ñng Mãnh Quân Kích
V ñng D ñha- urasena-prahara a-r ja

Ki ñn C Hành D ñha-vikrama
Ki ñn C H p Chúng D ñha-sañgha
Ki ñn C Pháp D ñha-dharma
Ki ñn C Ph ñn T ñn D ñha-vikrama
Ki ñn C Sinh S rodgata
Ki ñn C Thâm M t D ñha-sa ñhi
Ki ñn Chúng D ñha-sañgha
Ki ñn ñc Bhadra- r
Ki ñn Gi i D ñha-vrata

Ki n Ngh a L i Artha-dar in
Ki n Nh t Thi t Ngh a Sarv rtha-
dar in
Kiên Pháp S ra
Kiên T D ha-sa dhi
Kiên Tinh Ti n D ha-v rya
Kiên Th t Satya-ka hina
Kiên Trì C Túc Sa varin
Kiên Uy c D ha-vikrama
Ki u áp Ma Gautama
Kim C ng Kanaka-parvata, Vajra
Kim C ng B t Ho i Vajra-pramardi
Kim C ng Châu Ma i-vajra
Kim C ng Kiên C Ph Tán Kim
Quang Vajra-dh ti-abhik r a-suvar a-
prabha
Kim C ng Lao C ng Ph Tán Kim
Quang Vajra-dh ti-abhik r a-suvar a-
prabha
Kim C ng Quân Vajra-sena
Kim C ng T ng Vajra-dhvaja
Kim C ng Tràng Vajra-dhvaja

Kim H i Quang Suvar a-s gara-prabha
Kim Hoa Quang Suvar a-kusuma-
prabha
Kim K Suvar a-c a
Kim S c B o Quang Di u Hành
Thành T u Suvar a-ratna-prabha-
suv ttat -siddhaya
Kim S c Hoa Campaka
Kim S c Quang Minh H ng Thanh T
T i V ng Suvar a-var a-supratibh sa-
vinardite vara-r ja
Kim S n Kanaka-parvata
Kim T ng Suvar a-garbha
Kim T ch Kanaka-mu i
Kim Th ng Suvar ottama
Kim Tràng V ng Cát T ng Suvar a-
ketu-r ja- r
Kinh B Bh a a
K c Danh Adbhuta-ya as
K Nh c Sa -g ti
K V Âm Svava-codaka

KH

Kh Ái Su-bhaga
Kh B Âm Thanh Bh masvara
Kh B Lôi Âm V ng Bh ma-garjita-
svava-r ja
Khai Hoa Sa kusmita
Khai Hoa Th ng Th ng H ng
Tràng V ng Vikasita-kamalottara-
gandha-ketu-r ja
Khai Hoa V ng Sa kusmita-r ja,
Sa kusmita
Khai Phu Hoa Sa La V ng
Sa pu pta-s lendra-r ja
Khai Phu Hoa V ng Sa pu pta-
s lendra-r ja

Khai Phu Liên Hoa Pu pita
Khai Th Abhyudgata
Khai Trí Sumedhas
Khí Ch t H o Danh X ng Sucitta-
ya as
Kh H nh Vrata-tapas
Kh H nh Gi T rthakara
Kh H nh Tr Vrata-sthita
Kh ng T c May ra
Kh ng T c Âm May ra-ruta
Kh ng T c Âm Thanh May ra-ruta
Kh ng T c Thanh May ra-ruta

Kh i Nguyên Hoa Bhava-pu pa
Khúc Áp Siêu H Th -Nhân à La-
Ph m Thiên-T nh C - i T T i-
Nh t Thi t Quang Abhibh ya-lokap la-
akra-brahma- uddh v sa-mahe vara-
sarvadeva-jihm kara a-prabha

Khúc Áp T nh Mãn Nguy t Nh t
Quang ra tasamcayendu-s rya-
jihm kara a-prabha
Kh Tr Nh t Thi t Ác Thích Ca Mâu
Ni Sarva-du a-vinaya- kyamu i

L

La H u R hu
La H u Hi n R hu-bhadra
La H u La R hula
La H u M t R hu-gupta
La H u Nguy t R hu-candra
La H u Nh t Quang R hu-s rya-garbha
La H u Thiên R hu-deva
La H u Thi n Nhi p R hu-gupta
La H u Th H R hu-gupta
L c Hành Giác Ng Subha-c r a-buddhi
L c Hành Giác Tu Subha-c r a-buddhi
L c Hý Vikr itavi
L c Th ng V ng K emottama-r ja
L c Thi n Dhy na-rata
L c Thuy t Âm Pratibh na-v r a
L c Thuy t Chúng Pratibh na-ga a
L c Thuy t Nhãn Pratibh na-cak us
L c Thuy t T Pratibh na-k a
L c Thuy t Thành Pratibh na-r ra
Lai Th Lok ntara
Lâm C Hoa V ng Khai Hoa Th n
Thông Pu p vat vanar ja-
sa kusumit bhijña
Lâu Chí. Ái L c Tôn Rucika
Lâu Do Rucika
L nh Nhân Hoan h To a a
Liên Hoa Padma

Liên Hoa Công c. Liên Hoa Cát
T ng Padma- r
Liên Hoa C ng L c Du B Padma-
v abha-vikr min
Liên Hoa Chúng Padma- r i
Liên Hoa Di n Padma-p r va
Liên Hoa Hi p Padma-p r va
Liên Hoa M c Padm k a
Liên Hoa Quang Padma-prabha
Liên Hoa Quang Du Hý Th n Thông
Padma-jyotir-vik dit bhijñ
Liên Hoa Sinh Padma-sa bhava
Liên Hoa T ng Padma-garbha, Padma-
ko a
Liên Hoa T ích Padma- r i
Liên Hoa T Padma- r i
Liên Hoa T ng Padma-hastin
Liên Hoa Th ng Padm bhibh hay
Padma-jaya
Liên Hoa Th ng Th ng Padmottara
Liên Hoa Th ng Th ng V ng
Padmottara-r ja
Liên Hoa Th ng Padmottama,
Padmottara
Liên Hoa Tr ng Du B Padma-
v abha-vikr min
Liên Qua Quang Minh Padma-ra mi
Li u Gi i Jñ nin

Li u Ngh a Ch Ngh a Thú
 Suvini cit rtha
 Li u Tri Tràng Abhijña-ketu
 Linh D c O adhi
 Long Âm N ga-gho a, N ga-ruta
 Long Âm Thanh N ga-ruta
 Long B N ga-krama
 Long Ch N g dhipati
 Long Ch ng T i Th ng N ga-va a-
 agra
 Long Ch ng Tôn N ga-va a-agra
 Long Ch ng Th ng N ga-va a-agra
 Long Ch ng Th ng N ga-va a-agra
 Long Ch ng Th ng Di u N ga-
 va a-agra
 Long Ch ng Th ng Tôn V ng
 N gagotrod ra-r ja
 Long c N ga-datta
 Long Ngôn N ga-ruta
 Long Ng N ga-ruta
 Long Ti n N ga-krama
 Long T i Th ng N g bhibh
 Long Tôn V ng N ge vara-r ja
 Long T T i V ng N ge vara-r ja
 Long Thanh N ga-ruta
 Long Th ng N g bhibh , N g bhibhuva
 Long Thí N ga-datta
 Long Thiên N g bhibh
 Long Th N g bhibhuva
 Lô Chí Rucika
 Lôi Âm Garjita-svara
 Lôi Ch n Thanh Garjita-svara
 Lôi H ng Garjita-svara
 Lôi H ng Âm Bh ma-garjita-nirgho a-
 r ja
 Lôi Thanh Garjita-svara
 L i D ng P jana

L i Ích o Upakara-gati
 Lu n Thuy t V ng Kathendra
 L c c Bala-datta
 L c H a Trí Bala-tejo-jñ na
 L c H Bala-nandin
 L c Quân Bala-sena
 L c Thí Bala-datta
 L ng Su- itala
 L ng Y Vaidya
 L ng Y Quân Ch Vaidy dhipa
 L ng Y V ng Vaidya-r ja
 L u Ly nh Vai rya-nirbh sa
 L u Ly Kim S c Vai rya-suvar a-r pa
 L u Ly Quang Vai rya-nirbh sa
 L u Ly T ng Vai rya-garbha
 L u Ly Trang Nghiêm V ng
 Vai rya-vy ha-r ja
 Ly Âm Vigata-tamas
 Ly B Úy Abhaya -kara, Vigata-bhaya
 Ly C u Vimala
 Ly C u Nh t Nguy t Quang Th
 Candra-s rya-vimala-prabh sa- r
 Ly C u Quang Viraja-prabha, Vimala-
 prabha
 Ly C u Quang V ng Vimala-prabha-
 r ja
 Ly C u T i Th ng Nhãn Vimal gra-
 netra
 Ly C u T Kim Tú Hoa V ng
 Kamaladala-vimala-nak atra-r ja-
 sa kusumita-abhijña
 Ly C u Th Vimal gra-netra
 Ly C u V ng Vimala-r ja
 Ly D c Vigata-k k a
 Ly H c Âm Vigata-tamas
 Ly Kiêu Apagata-kle a
 Ly Kh Ái Priya -gama

Ly M n An-unnata
Ly Não H i Ad na
Ly Não H i Âm Ad na-gho a
Ly Si Ngh a L i T Vigata-moh rtha-
cintin

Ly Th Lokottara
Ly Tr n C u Viraja
Ly Úy Vigata-bhaya
Ly Vô Minh Vigata-tamas
Ly Vô u Vigat oka

M

Ma Hê Th La Cát T ng Mahe vara-
r
Ma Ni Chúng Ma i-ga a
Ma Ni Nguy t Ma i-candra
Ma Ni Pháp Ma i-dharman
Ma Ni T ng Ma i-garbha
Ma Ni Tràng Ma i-pa ka
Ma Ni Tràng ng Quang Ma i-
dhvaja-prad pa
Ma Sa Bà V sava
M n à La H ng M nd ra-gandha
Mãn Nguy t P r a-candra
Mãn Túc Thân Purit ga
Mãn Túc Thi n Dhy na-rata
Mãnh H a Ugra-tejas

Mãnh L c Trì Vega-dh rin
Mâu Ni Mu i
M nh V n Ki n K t nta-dar in
Minh Ni m Pradyota
Minh Tán Pramodya-k rti
Minh T nh L u Ly Quang Uttapta-
vai rya-nirbh sa
Minh Tu Vidya-mati
Minh Ý Vidu-mati, Vidya-mati
M Di u Nhãn C ru-locana
M L Su-bhaga, Sundara
M L Di n Sundara-p r va
M Nhãn L ita-netra
M Quang R jan ya-prabha

N

Na La Nara
Na La Diên N r ya a
Na La Diên C m Gi i Pháp Tr Cát
T ng N r ya a-vratasann ha-sumeru-
r
Nan Hành Parama-du kara
Nan Kh h nh A-nihata
Nan Nh n Du prasaha
Nan Th ng Durjaya
Nan Tr Du pradharsa

Nan Tr Giác Abhedya-buddhi
N ng Li u Añjana
N ng Nhiều Ích Hitai in
N ng Ph c Vijitavin
N ng Th ng Durjaya, Vijita
N ng Tri Mati
N ng Tr T ch T nh Gamana- iva
N ng Xu t Tam H u Bhav nta-k t
Ni m Ch Sm tindra
Ni m Sm tindra

Ni m Quang Sm ti-prabha
Ni m V ñg Sm tindra
Ngh a L i Tu Artha-mati
Ngh a Ý Artha-mati
Ngh iêm L Prat pa
Ngh iêm S c La ita
Ngh iêm S c Du B La ita-vikrama
Ngh iêm S c Hành La ita-g min
Ngh iêm S c Hành B La ita-g min
Ngh iêm S c Qu c La ita-k etra
Ngh iêm S c Qu c Th La ita-k etra
Ngh iêm T nh Thân Vibhakta-g tra
Ngh iêm T nh Trí Âm Vibhakta-jñ na-
svara
Ngh iêm T nh Uy c Vibhakta-tejas
Ngh iêm T nh Uy Quang Vibhakta-tejas
Ngôn Ch Kathendra
Nguy n H i Quang Cát T ñg
Pra idh na-s gar vabh sa- r
Nguy t Cái Soma-cchatra
Nguy t Di n Candra-mukha,
Candr nana, a i-vaktra
Nguy t Minh Candra-vidya
Nguy t Quang Candra-prabha
Nguy t Quang Minh Soma-ra mi
Nguy t S c Candra-var a
Nguy t Sinh Candrodgata
Nguy t T ñg Candr rka, a in, a i-
ketu
Nguy t T ñg Candra-hasta
Nguy t Th Candra
Nguy t Tràng a i-ketu
Nguy t Tràng Danh a i-keturn ma
Nguy t V ñg Candra-r ja, R ja-
candra
Ng u V ñg V abha
Nhãn D c Añjana

Nhãn M c Vilocana
Nhân Nara
Nhân Ái Jñ na-priya
Nhân V ñg Narendra-r ja
Nhân Lo i Nara
Nhân Nguy t Manu ya-candra
Nhân Tôn Narendra
Nhân Tôn V ñg Narendra-r ja
Nhân Trung Tôn Narendra
Nhân Trung Tôn V ñg Narendra-r ja
Nhân V ñg Lokendra, Narendra,
Narendra-r ja
Nh t S rya
Nh t Ái S rya-priya
Nh t Âm S rya-gho a
Nh t Chi u S rya-tejas
Nh t Di n S rya-mukha, S ry nana
Nh t Nguy t S rya-candra , Candr rka
Nh t Nguy t ñg Candra-s rya-
prad pa
Nh t Nguy t ñg Minh Candra-
s rya-prad pa
Nh t Nguy t L u Ly Quang S rya-
candra-vai rya-nirbh sa
Nh t Nguy t Ly C u Quang Cát
T ñg Candra-s rya-vimala-prabh sa-
r
Nh t Nguy t Minh Candr rka-prabha
Nh t Nguy t Quang Eka-candra-
prabha
Nh t Nguy t Quang S rya-candra-
prabha
Nh t Nguy t Quang Candr rka-prabha
Nh t Quang S rya-prabha
Nh t Quang Minh S rya-ra mi
Nh t Quang Tràng Cát T ñg S rya-
prabh -ketu- r
Nh t Sinh ditya-sa bhava

Nh t Thi t Âm Thanh Chi Ph n Cát
T ng Sarva-svar garuta-nirgho a- r

Nh t Thi t Công c Pháp Th Hi n
T T i Quang Minh V ng Sarva-
gu a-dharma-sa dar aka-vikurva a-
prabh -r ja

Nh t Thi t Công c T T i Quang
Minh V ng Sarva-gu a-dharma-
sa dar aka-vikurva a-prabh -r ja

Nh t Thi t Chi u Di u Trang Nghiêm
Cát T ng Sarva-dharma-prabh sa-
vy ha- r

Nh t Thi t Chúng Sinh H Ki n
Sarva-sattva-priya-dar ana

Nh t Thi t Chúng Sinh Ni m Cát
T ng V ng Sarva-sattva-sam-
anav h ra- r-r ja

Nh t Thi t Ch Thiên Vi va-deva

Nh t Thi t Pháp Quang Trang
Nghiêm Cát T ng Sarva-dharma-
prabh sa-vy ha- r

Nh t Thi t Pháp Th ng Mãn V ng
Sarva dharma-sad -p r a-r ja

Nh t Thi t Pháp Tràng Mãn V ng
Sarva dharma-ketu-p r a-r ja

Nh t Thi t T i Th ng Công c
Quang Sarva-vara-gu a-prapha

Nh t Thi t Th Gian Ái Ki n Th ng
i Tinh Ti n Sarva-loka-priya-
dar anottara-mah -v rya

Ô

Ô Ma T T i (tên v Ph t t ng lai)
Ume vara

P

Phá Vô Minh H c Âm Avidy ndha-k ra-
vidhva ana-kara

Ph m Âm Brahma-ruta, Brahma-svara,
Brahma-gho a

Nh t Thi t Th Gian L c Ki n
Th ng i Tinh Ti n Sarva-loka-
priya-dar anottara-mah -v rya

Nh t Thi t Trí Thành T u Sarva-
jñ na-siddhi

Nh t Thi t Uy c Sarva-tejas

Nh t Thi t Uy Quang Sarva-tejas

Nh t Tr k a-prati hita

Nh t Uy c S rya-tejas

Nh t Uy Quang S rya-tejas

Nhiên ng D pa kara, Prabha -kara,
Prad pa

Nhiều Ích Hành Upakara-gati

Nhiều Ích Hành X Upakara-gati

Nhu Hòa S -rata

Nh Công c Gu endra-kalpa

Nh Công c V ng Gu endra-kalpa

Nh S n V ng Girindra-kalpa

Nh Tu Di S n Sumeru-kalpa

Nh Th Gian Janendra-kalpa

Nh Th Gian V ng Janendra-kalpa

Nh Vi Phong Suy Trân Châu Cái
Mukta-cchatra-prav ta-sad a

Nh Ý Tràng ddhi-ketu

Ph m Hành Brahma-g min
 Ph m Hành X Brahma-g min
 Ph m Ma Brahma hay Brahman
 Ph m M nh Brahma-j vita
 Ph m Nh n Tích Thiên Brahm -
 saha pati
 Ph m T ch Brahma-mu i
 Ph m T ch M c Brahma-mu i
 Ph m Thanh Brahma-gho a
 Ph m Th Brahma-vasu
 Ph m Thí Brahmadata
 Ph m Tràng Brahma-dhvaja, Brahma-
 ketu
 Ph m Tr Brahma-sthita
 Ph m V ng Brahma-r ja
 Ph n Ng Brahma-ruta
 Ph n Thanh Brahma-ruta
 Pháp Dharma
 Pháp Cái Dharma-cchatra
 Pháp Cát T ng V ng Dharma- r -
 r ja
 Pháp Chi u Di u Dharma-prabh sa
 Pháp Danh Dharma-k rti
 Pháp Du B Dharma-vikr min
 Pháp D c Dharma-datta
 Pháp ng Nhãn Dharma-prad p k a
 Pháp nh Dharma-k a
 Pháp Gi i T ng Thân Vô L ng
 Quang Dharma-dh tu-garbha-k ya-
 amit bha
 Pháp H i Lôi Âm Dharma-s gara-
 garjan ya
 Pháp H i Th ng Tu Du Hý Th n
 Thông Dharma-s gara-jayamati-
 vik it bhijñ ya
 Pháp H i Uy L c Cát T ng V ng
 Dharma-samudra-vega- r -r ja

Pháp H Không Siêu Th ng V ng
 Dharma-gagan bhyudgata-r ja
 Pháp H Không T i Th ng V ng
 Dharma-gagan bhyudgata-r ja
 Pháp L c Dharma-bala, Dharma-
 vikr min
 Pháp Minh Dharma-prabha, Dharma-
 prabh sa
 Pháp Nguy t Dharma-candra
 Pháp Phong Dharma-k a
 Pháp Quang Dharma-prabha
 Pháp Quang Di u Dharma-prabh sa
 Pháp Quang Minh Dharma-prabh sa
 Pháp Sinh Dharma-sa bhava
 Pháp Tán Dharma-k rti
 Pháp T ng Dharma-ko a
 Pháp T i Th ng V ng Dharma-vijaya-
 r ja
 Pháp T Dharma-k a
 Pháp Tu Dharma-prajña, Dharma-mati
 Pháp T T i Dharme vara
 Pháp T ng Dharma-dhvaja
 Pháp Th ng V ng Dharma-vijaya-r ja
 Pháp Th n Thông Tràng Ti n Cát
 T ng Dharma-vikurva a-dhvaja-vega-
 r
 Pháp Thí Dharma-datta
 Pháp Tràng Dharma-dhvaja
 Pháp X ng Dharma-k rti
 Pháp Ý Dharma-mati
 Phát Quang Prabh kara, Roca
 Phân Bi t Trí Âm Vibhakta-jñ na-svara
 Phân Ph c H ng Surabhi-gandha
 Ph n T n Vikr ita hay Vikr dita
 Ph t Sa Pu ya
 Phi Tr n A-rajās
 Phi Vi Tr n A-rajās

Phong L c Hành B Anila-vega-g min
 Phong L c Thông t Anila-vega-g min
 Phong Nhiều Prabh ta
 Ph Bì n Chi u Di u Th ng u
 Chi n Cát T ng Samant vabh sa-
 vijita-sa gr ma- r
 Ph Bì n Chi u Di u Th ng u
 Chi n Cát T ng V ng
 Samant vabh sa-vijita-sa gr ma- r ye-
 r ja
 Ph Bì n Chi u Di u Trang Nghiêm
 Cát T ng Samant vabh sa-vy ha- r
 Ph Chi u Cát T ng
 Samant vabh sa- r :
 Ph Chi u Ki n Avabh sa-dar in
 Ph Hi n Samanta-bhadra
 Ph Hi n S c Thân Quang
 Samantodaya-r pa-k ya-prabha
 Ph Minh Samanta-prabh sa
 Ph Quang Samanta-prabha
 Ph Quang Minh Cát T ng
 Samant vabh sa- r :
 Ph Quang Minh Tán Thán Công c
 Tích V ng Samanta-ra myudgata- ri-
 k a-r ja
 Ph Quang Minh Th ng Oán ch
 c Samant vabh sa-vijita-sa gr ma-
 r ye- r ja
 Ph T nh Samanta- uddha
 Ph Uy c Samanta-tejas
 Ph Uy Quang Samanta-tejas
 Ph V n Âm Vighu a-gho a
 Ph V n Thanh Vighu a- abda
 Ph V n Uy c Vighu a-tejas
 Ph V n V ng Vighu a- r ja
 Phú Ch ng R hu, R hula
 Phú Ch ng Bí M t R hu-guhya
 Phú Ch ng Hi n R hu-bhadra

Phú Ch ng Nguy t R hu-candra
 Phú Ch ng Tàng R hu-gupta
 Phú Ch ng Thiên R hu-deva
 Phu Di n Sa -g ti
 Phu Hoa Pu pita
 Phú Nhiều Sam- ddha
 Phú Túc Sam- ddha
 Phú Túc Danh V n Sam- ddha-ya as
 Phú Túc Trí Sam- ddha-jñ na
 Ph ng Thí B o Ratna-pradatta
 Ph ng Thí Tán Prad na-k rti
 Ph c Ái Pu ya-priya
 Ph c ng Pu ya-prad pa
 Ph c ng V ng Pu ya-prad pa- r ja
 Ph c c Pu ya
 Ph c c ng Pu ya-prad pa
 Ph c c ng V ng Pu ya-
 prad pa- r ja
 Ph c c L c Pu ya-bala
 Ph c c Quang Pu y bha
 Ph c c Quang Minh Pu ya-ra mi
 Ph c c T Pu ya- r i
 Ph c c Tu Pu ya-mati
 Ph c c T ng Pu ya-hastin
 Ph c c Tràng Pu ya-dhvaja, ddhi-
 ketu
 Ph c c Uy Quang Pu ya-tejas
 Ph c c Ý Pu ya-mati
 Ph c L c Pu ya-bala
 Ph c Quang Pu y bha
 Ph c Quang Minh Pu ya-ra mi
 Ph c T ng r-garbha
 Ph c Tích Pu ya- r i
 Ph c T Pu ya- r i
 Ph c Tu Pu ya-mati
 Ph c T ng Pu ya-hastin

Ph ́c Tr ́ng Pu ́ya-dhvaja
Ph ́c Uy ́c r-deva

Ph ́c Uy Quang Pu ́ya-tejas

Q

Qu ́ Nh ́t Nguy ́t Quang Candra-
s ́rya-jihm -kara ́a
Qu ́n ́m Avalokita-svara
Qu ́n Chi ́u Ki ́n Avabh ́sa-dar in
Qu ́n Th ́ng Avalokite-prad ́pa
Qu ́n Th ́ Vilocana
Quang Ra mi
Qu ́ng B ́c Th ́n Vipula-g ́tra
Qu ́ng B ́ ́m Vighu ́a-gho ́a
Qu ́ng B ́ Danh V ́n Vighu ́a- ́bda
Qu ́ng B ́ Uy ́c Vighu ́a-tejas
Qu ́ng B ́ Uy Quang Vighu ́a-tejas
Qu ́ng B ́ V ́ng Vighu ́a-r ́ja
Quang Cát T ́ng Prabh ́sa- r
Quang Chi ́u Minh Ra mi-prabh ́sa
Quang Di ́m Ki ́n Avabh ́sa-dar in
Quang Di ́m Ph ́ng Quang
Prabh ́khots ́a-prabha
Qu ́ng ́i Prabh ́ta
Qu ́ng ́i Công ́c Gu ́a-vist ́ti
Quang ́c Prabh ́sa- r
Qu ́ng ́c Gu ́a-vist ́ti
Qu ́ng Gi ́c Tu ́ Vipula-buddhi
Quang Huy Dyutmat
Quang Huy C ́i Vibhr ́ja-cchatra
Quang L ́c Prabha-bala

Quang Minh Ra mi-prabh ́sa, Ra mi
Quang Minh Cát T ́ng Prabh ́sa- r
Quang Minh Công ́c Prabh ́sa- r
Quang Minh Ch ́ Jval dhupati
Quang Minh Ki ́n Avabh ́sa-dar in
Quang Minh V ́ng Ra mi-j ́la
Quang Minh V ́ng Ra mi-r ́ja
Qu ́ng M ́c ́u B ́t La Hoa H ́ng
Tr ́ng V ́ng Vikasita-nayana-utpala-
gandha-ketu-r ́ja
Quang T ́ Tejor ́i
Qu ́ng Tu Kh ́ H ́nh Caritra-t ́rtha
Qu ́ng Thuy ́t Uy ́c D ́pta-tejas
Qu ́ng Thuy ́t Uy Quang D ́pta-tejas
Qu ́ng Trang Nghi ́m V ́ng
Vaipulya-bh ́a a-r ́ja
Quang Tr ́ Ki ́p Prabha-sthita-kalpa
Quang Tr ́ Ni ́m Prabha-sthita-kalpa
Qu ́ng Ý Vipula-buddhi
Qu ́n Ch ́ng K ́atriya
Qu ́n L ́c Bala-sena
Qu ́c V ́ng P ́rthiva
Quy ́t ́nh Ngh ́a L ́i Artha-vini cita
Quy ́t ́nh Tu ́ Viniscita-mati
Quy ́t ́nh Tr ́ V ́ng J ́na-vini caya-
r ́ja
Quy ́t ́nh Ý Viniscita-mati

S

Sa La V ng S lendra-r ja
 Sa La Th V ng S lendra-r ja,
 Sa pu pta-s lendra-r ja
 Sát L i K atriya
 S c T ng Ki n Avabh sa-dar in
 Siêu Nhân Duyên Sarva-
 lokadh t padravodvega-pratyut-t r a
 Siêu Nhân V ng Chính Ki n V ng
 Quang Abhibh ya-narendra-
 maunayendra-prabha
 Siêu Nh t Nguy t Quang Candra-
 s rya-jihm -kara a
 Siêu Quá Vikrama
 Siêu Quá L c Vikr ta-bala
 Siêu Th ng Abhyudgata
 Siêu Th ng Cát T ng Abhyudgata- r
 Siêu Th ng Công c Abhyudgata- r
 Siêu Th Quang Vara-prabha
 Siêu Vi t L c Sinh Ati-bala-ja
 Siêu Vi t T p Khí C nh V sanott r a-
 gati
 Siêu Vi t T p Khí Hành V sanott r a-
 gati
 Siêu Vi t Vô u Utt r oka
 Siêu Xu t Th Gian Lokottara
 Sinh Hoa Bhava-pu pa
 Sinh Hoan H Sukhita
 Sinh T Hoa Bhava-pu pa
 Sinh Thành Vardhana
 Sinh Thân A ga-ja
 S Ái Vardhana
 S Chi u Quang Minh bh sa-ra mi
 S Ki n Quang Minh bh sa-ra mi
 S Nguy n K t rtha
 S Nguy n Ki n K t rtha-dar in
 S Sinh Kh i Udgata
 S ng o n Krakucchanda

S n C ng Meru-k a
 S n Ch Parvatendra
 S n Ch V ng ailendra-r ja
 S n Parvatendra
 S n H i Tu T T i Thông S gara-
 vara-dhara-buddhi-vikr it bhijña
 S n H i Tu T T i Thông V ng
 S gara-dhara-buddhi-kr ita-r j bhijña,
 S gara-parvata-buddh var bhijña-r ja,
 S gara-v ridhara-buddhi-vik dit bhijñ -
 r ja, S gara-buddhi-dh r
 S n H ng Âm V ng Giri-r ja-gho a
 S n T ng Ni m Meru-kalpa
 S n V ng Parvata-r ja, Parvata-r ja,
 Parvatendra
 S n V ng Âm Giri-r ja-gho a
 S n V ng Ki p Girindra-kalpa
 S H u T c sita
 S Mãn Ý K t rtha
 S T Si ha
 S T Anh D ng Si ha-vikramin
 S T Âm Si ha-gho a, Si ha-svara
 S T Biên Si ha-p r va
 S T Ch ng T c Si ha-pak a
 S T Di n Hari-vaktra , Si ha-p r va
 S T Du Hý V ng Si ha-vikr ita-
 r ja
 S T i Vân Si ha-mah -megha
 S T c Si ha-datta
 S T Giáp Si ha-hanu
 S T H i Phong T T i V ng
 Si ha-s gara-k e vara-r ja
 S T hành Si ha-gati
 S T Hành X Si ha-gati
 S T Hi p Si ha-p r va
 S T H ng Si ha-n da
 S T H ng T T i L c V ng Si ha-
 n de vara-bala-r ja

S T H ñng Si ha-gho a
S T Khóa B Si ha-vikramin
S T L i Si ha-t k a
S T L c Si ha-bala
S T Nguy t Si ha-candra
S T Nha Si ha-da ra
S T Ph n T n V ñng Si ha-
vikr ita-r ja
S T Quang Minh Si ha-ra mi
S T Quân Si ha-sena

S T Tu Si ha-mati
S T T ñng Si ha-ketu, Si ha-pak a
S T T ñng Si ha-hastin
S T Thanh Si ha-svara
S T Thân Si ha-g tra
S T Thí Si ha-datta
S T Th Si ha-hasta
S T Tràng Si ha-ketu
S T Ý Si ha-mati
S Tr sita

T

Tác B o H K ta-varman
Tác Công c Gu endra-kalpa
Tác Công c V ñng Gu endra-kalpa
Tác Cúng D ñng Mahita
Tác Du Hý Vikr itavi
Tác H u Biên T Bhav nta-k t
Tác L c K ema -kara
Tác Minh Prabha -kara
Tác T i S Th ñng Th ñng Uttara-
prathama-karin
Tác Th n Bi n Vikr itavi
Tác Th Gian Janendra-kalpa
Tác Th Gian V ñng Janendra-kalpa
Tài Công c Dhana- r
Tài Quang Dhan loka, Dhana-prabh sa
Tam Ma a Sam dhi
Tam Th ñng Cúng Trailokya-p jya
Tam Th a Pháp T T i V ñng
Triy na-dharme vara-r ja
Tán Ch Sa jaya hay Sa jayin
Tán Hoa Trang Nghiêm Quang Mukta-
kusuma-pratima ita-prabha
T p S c B o Hoa Nghiêm Thân
Ratna-kusuma-sa pu pita-g tra

T p S c Quang Cr a-prabha
T p S c Quang Minh Citra-ra mi
T ñng Ích Pu ya
T n Ki n Nikhila-dar in
T p H i Sa -g ti
T t a Siddhi
T ch Di t nta
T ch Di t Ngh a L i nt rtha
T ch Di t Tu nti-mati
T ch Di t Ý nti-mati
T ch M c Mu i
T ch M c N ñng Nhân kya-mu i
T ch M c Thanh T nh Mu i-prasanna
T ch Quang Cát T ñng V ñng nti-
prabh sa- r-r ja
T ch Quang c V ñng nti-
prabh sa- r-r ja
T ch Quang Minh Cát T ñng V ñng
nti-prabh sa- r-r ja
T ch Quang Minh Công c V ñng
nti-prabh sa- r-r ja
T ch T nh Pra nta, nta
T ch T nh C nh Gi i Pra nta-gati
T ch T nh Hành Pra nta-g min

T ch T nh Hành X Pra nta-gati
T ch T nh Hành X Pra nta-g min
T ch T nh Ngh a nt rtha
T ch T nh Thân Pra nta-g tra
T ch T nh Ý nti-mati
T ch Thú Âm Thanh Bh masvara
T ch Thú Âm V ng Bh ma-garjita-
svara-r ja
Ti m Du B anaig min
Tiên Ch ndra
Tiên ndra
Ti n Nh p V ng Pratipad-r ja
Tiên Thiên i-deva
Tiên V ng ndra
Tiêu odhita
Tín Kính Prasanna
Tín Kính Ái Priya-prasanna
Tín Kính Cam L Am ta-prasanna
Tín Kính Tiên i-prasanna
Tín Kính Tu Prasanna-buddhi
T nh C u Vimala
T nh Danh Vimala-k rti
Tinh Di u Sinh S rodgata
Tinh R jan
T nh o n Nghi Vimati-jaha
T nh Gi i T ng Vrata-nidhi
T nh Gi i Tr Vrata-sthita
T nh H i uddha-s gara
T nh H nh rotriya
Tinh Hoa S ra
T nh L i Trí Pra ta-jñ na
Tinh L c S ra
T nh M c Mu i-prasanna
T nh Quang uddha-ra mi-prabha,
Vimala-prabha
T nh Quang Ki n Avabh sa-dar in

T nh Quang V ng Vimala-prabha-r ja
T nh T o odhita
Tinh Ti n c V rya-datta
Tinh Ti n H Vra-nandin
Tinh Ti n Quân V rasena
Tinh Ti n Thí V rya-datta
T nh Tín uddha- raddh
Tinh Tú Jyoti ka
T nh Th ng Nhãn Vimal gra-netra
T nh Tr Nh t Thi t Ác Thú V ng
Durgate-pari odhani-r ja
T nh Ý Sumanas
Toàn Quang Tejor i
Tòng S H u Sthita-mitra
Tô M t Kh u Madhu-vaktra
T c Ly H u Ái C u Bhava-t a-mala-
prah a
T c Mãnh o n Vega-jaha
T i C c Danh V n Ati-ya as
T i C c Nan Hành Parama-du kara
T i Di u re ha
T i Di u S c re ha-r pa
T i Th ng Abhyudgata, Ugra
T i Th ng Âm Vai v -nara-nirgho a
T i Th ng ng Agra-prad pa
T i Th ng ng V ng Agra-prad pa-
r ja
T i Th ng c Jye ha-datta
T i Th ng Giác Vara-buddhi
T i Th ng Giác Hành Vara-bodhi-gati
T i Th ng Lu n Jye ha-v din
T i Th ng Ng Jye ha-v din
T i Th ng Quang Vara-prabha
T i Th ng Quang Minh Ugra-tejas
T i Th ng Thanh Thân Vi i asvar ga
T i Th ng Thí Jye ha-datta

T i Th ng Thuy t Jye ha-v din
 T i Th ng Trí Pra ta-jñ na
 T i Th ng re ha, Ugra, Uttama
 T i Th ng Danh Ya ottara
 T i Th ng Giác Vara-buddhi
 T i Th ng Giác Hành Vara-bodhi-gati
 T i Th ng Quang Ugra-prabha , Vara-
 prabha
 T i Th ng Quang Minh V ng Jyoti-
 ra mi-r jendra
 T i Th ng Quang Tr ch Vara-ruci
 T i Th ng Quân Ugra-sena
 T i Th ng S c re ha-r pa, Vara-
 r pa
 T i Th ng T ng Ud ra-garbha
 T i Th ng Thí Ugra-datta
 T i Th ng Thiên Uttama-deva
 T i Th ng Th Uttara- ir ai
 Tôn Quý T ng Ud ra-garbha
 Tôn Th ng Jaya
 T ng Thu Lôi Âm Tú Hoa Tu
 V ng Jaladhara-garjita-gho a-susvara-
 nak atra-r ja-sa kusumit bhijña
 T ng Thu Lôi Âm Tú Hoa V ng
 Jaladhara-garjita-gho a-susvara-
 nak atra-r ja-sa kusumita
 Tu Di Sumeru
 Tu Di Chi u Minh Meru-prabh sa
 Tu Di Danh Meru-ya as
 Tu Di ng Meru-prad pa
 Tu Di nh Meru-k a
 Tu Di Ki p Sumeru-kalpa, Meru-kalpa
 Tu Di Minh Meru-prabh sa
 Tu Di ni m Meru-kalpa
 Tu Di Phong Meru-k a
 Tu Di Ph Chi u Meru-prabh sa
 Tu Di Quang Meru-prabha, Meru-
 prabh sa, Sumeru-prabha

Tu Di Quang Cát T ng Meru-prabha-
 r
 Tu Di Quang Minh Meru-ra mi
 Tu Di T ng Meru-lak a a
 Tu Di Tràng Meru-dhvaja
 Tu D c O adhi
 Tu M n Na Hoa Quang Sumana-
 prabha, Sumana-pu pa-prabha
 T T p ng Quang Sa -gaman ya-
 prabha
 Tu T p Giác Tu Cr a-buddhi
 Tu T p Th ng Tu Cr a-buddhi
 Tú V ng Nak atra-r ja
 Tu Mati
 Tu C Chi u Jñ n loka
 Tu Hoa Khai Tâm H nh Xu t Sinh
 Citta-dh r -buddhi-
 sa kusumit bhyudgata
 Tu T Prajña-k a
 Tu T Mati-cintin
 Tu T Duy Mati-cintin
 Tu Tràng Th ng V ng Jñ na-
 dhvaj bhikh -r ja
 Tu Uy ng V ng Jñ na-bh ma-
 prad pa-r ja
 Tuy t S n Ch V ng ailendra-r ja
 T Kim Ly C u Tú Hoa V ng
 Kamaladala-vimala-nak atra-r ja-
 sa kusumita-abhijña
 T Kim Quang Kañcana-prabha
 T L c V ng Maitri-bala-r ja
 T Ma Kim Quang J mb nada-
 prabh sa
 T Quang Sa -gaman ya-prabha
 T T i Di t Mada-prah a
 T T i o n Mada-prah a
 T T i Tr Di t Mada-prah a
 T T i V ng Va a-vartin-r ja

T T ng Maitri-garbha
T T Thanh Yajña-svara
T Tính Thanh T nh Svabh va- uddha
T Th n Ki n K t nta-dar in
T Th Maitreya
T Trì Di t Mada-prah a

T Trì o n Mada-prah a
T ng Ch Gaja-pati
T ng Quang Ketu-prabha
T ng V ng Gaja-pati
T Bà Thi Vipa yin hay Vipa yini
T Xá Phù Vi vabh

TH

Tha Hóa T T i V ng Va a-vartin-r ja
Thái D ng Bh numat, Jyoti mat
Thái D ng Âm Vai v -nara-nirgho a
Thái D ng Quang Âm Vai v -nara-nirgho a
Thánh Ái rya-priya
Thanh L ng Gi i Quang la-prabha
Thánh Tán rya-stuta
Thánh Tán Th ng rya-stuta
Thanh T nh Vi uddha, Brahma hay Brahman, odhita
Thanh T nh B o Châu Ma i-vi uddha
Thanh T nh Cát T ng Brahma- r
Thanh T nh Châu Ma i-vi uddha
Thanh T nh H i uddha-s gara
Thanh T nh Kham Nh n Gi i Ch Brahm -saha pati
Thanh T nh Liên Hoa M c uddha-padm k a
Thanh T nh L u Ly Quang Uttapta-vai rya-nirbh sa
Thanh T nh Ngh a L i An vil rtha
Thanh T nh Quang uddha-prabha
Thanh T nh Quang Minh uddha-ra mi-prabha
Thanh T nh Tín Prasanna
Thanh T nh Tín Ái Priya-prasanna

Thanh T nh Tín Cam L Am ta-prasanna
Thanh T nh Tín Tiên i-prasanna
Thanh T nh Tín Tu Prasanna-buddhi
Thanh T nh Th ng Prasanna
Thanh T nh Th ng Ái Priya-prasanna
Thanh T nh Th ng Cam L Am ta-prasanna
Thanh T nh Th ng Tiên i-prasanna
Thanh T nh Th ng Tu Prasanna-buddhi
Thanh T nh Thí Brahmadata
Thanh T nh Tràng Brahma-dhvaja, Brahma-ketu
Thanh T nh Tr Brahma-sthita
Thành T u Siddhi
Thành T u Ngh a L i Artha-siddhi, Siddh rtha
Thánh Trí H i Bi n Chi u Trang Nghiêm V ng rya-jñ na-s gara-vairocana-vy ha-r ja
Th ng Di u L c Sukhita
Th ng Di u Thanh Thân Vi i asvar ga
Th ng ng Prabha -kara
Th ng H Jaya-nandin
Th ng L p Hoa Bhava-pu pa
Th ng L i Sa jaya hay Sa jayin, Vijita

Th ng L c Jaya-bala
 Th ng Ph t Mah bhijñ -jñ n bhimbh
 Th ng Quán Vipa yin hay Vipa yini
 Th ng Quang Pradyota, Ugra-tejas
 Th ng Quang V ng Pradyota-r ja
 Th ng T i Th ng Jina-jye ha
 Th ng T ng Apar jita-dhvaja
 Th ng Tri Jaya
 Thâm Di u Giác S k ma-buddhi
 Th m Thâm Pháp Quang V ng Cát
 T ng Ga bh ra-dharma-prabh -r ja- r
 Th m Thâm T ng Ud ra-garbhā
 Th m Thâm Tu Ga bh ra-mati
 Th m Thâm Ý Ga bh ra-mati
 Th n Bi n Vikr ita hay Vikr dita
 Th n Bi n Tràng ddhi-ketu
 Th n L c Ojo-bala
 Th n L c Tràng ddhi-ketu
 Th n S c Uy c Ojas-tejas
 Th n Túc T ng Abhijñ -ketu
 Th n Túc Tràng Abhijñ -ketu
 Th n Thông T ng ddhi-ketu ,
 Abhijñ -ketu
 Th n Thông Tràng Abhijñ -ketu, ddhi-
 ketu
 Th p Quang Minh Da a-ra mi
 Th p Th L c Da a-va a
 Th t Âm Thanh Satya-ruta
 Th t B o Liên Hoa Du B Saptā-ratna-
 padma-vikr ntag m
 Th t Ngôn Satya-ruta
 Th t Ng Satya-bh in
 Th t Tích Satya-r i
 Th t T Satya-r i
 Th t Th S ra
 Th t Tràng Satya-ketu

Th Ái Loka-priya
 Th Cúng D ng Jagad-p jita hay
 Jagat-p jita
 Th C c Di u Loka-sundara
 Th ng Loka-prad pa
 Th Lokendra
 Th V ng Janendra-r ja
 Th Gian Laukika hay Lokika
 Th Gian Janendra
 Th Gian oan Chính Loka-sundara
 Th Gian Nguy t Manuja-candra
 Th Gian Quang Jagad-ra mi
 Th Gian S Cúng Jagad-p jita hay
 Jagat-p jita
 Th Gian T T i Jagad- vara
 Th Gian T T i V ng Loke vara-r ja
 Th Gian V ng Janendra
 Th H Jagat-to a a
 Th L c Ojo-bala , Prat pa
 Th L c Cát T ng Sth ma- r
 Th Minh Loka-prabha
 Th Nguy t Loka-candra
 Th Quang Jagad-ra mi, Loka-prabha
 Th T nh Quang Loka- uddha-
 pratibh sa
 Th T i Th ng Vasu- re ha , Loka-
 jye ha
 Th T i Th ng Vasu- re ha ,
 Lokottama
 Th Tôn Kính Vasu- re ha
 Th Tu Jagad-mati
 Th T T i Jagad- vara
 Th T T i V ng Loke vara-r ja
 Th Th ng Loka-jye ha
 Th Th ng Di u Vasu- re ha
 Th Thù Th ng Loka-jye ha
 Th Th ng Lokottama

Th Ý Jagad-mati
 Thí Danh X ng Ya o-datta
 Thí i n Quang Datta-vidyut
 Thi Khí ikhin
 Th Ngh a Artha-dar in
 Thí Quang D na-prabha
 Thích Ca Mâu Ni kya-mu i
 Thích Ca S T kya-si ha
 Thích Ca V n kya-mu i
 Thích Sa-madhyama
 Thích S T kya-si ha
 Thi m i n Quang Vidyut-prabha
 Thiên Deva
 Thi n Ái Su-priya, Su-t a
 Thi n Ái Quang Preman ya-prabha
 Thiên Âm Deva-ruta
 Thi n Âm Su-gho a, Su-svara
 Thi n b Su-krama
 Thi n B Supak a
 Thi n B Thí Su-yajña
 Thi n Càn Thát Bà Di u Cát T ng
 Jyoti -saumya-gandh vabh sa- r
 Thiên C Âm Divya-du ubhi-svara
 Thiên C Âm V ng Divya-du ubhi-
 svara-r ja
 Thiên C Lôi Âm Divya-du ubhi-
 megha-nirgho a
 Thiên C Vân âm Divya-du ubhi-
 megha-nirgho a
 Thiên Cúng D ng Marut-p jita
 Thiên Châu Quang Sadviva-ma i-
 prabha
 Thi n Chúng Supak a
 Thiên Danh Marut-ya as
 Thi n Danh X ng Suprak rtita-
 n madheya

Thi n Danh X ng Cát T ng
 Suparik rtita-n madheya- r
 Thi n Danh X ng Công c
 Suparik rtita-n madheya- r
 Thiên Di u Âm Svarga-gho a
 Thi n Du B Suvikr nta
 Thi n Du B Công c Vikr nta-
 gamin- r
 Thi n ng Supak a
 Thi n ng Ku ala-prad pa
 Thiên Indra
 Thiên nh Th ng Ma Ni B o
 Quang T ng Devendra-c -ma i-
 maku a-garbha
 Thiên T ng Cát T ng V ng
 Devendra-garbha- r-r ja
 Thi n i u Sudatta
 Thi n Su-krama
 Thi n Giác Subuddhi
 Thi n Giác Nhãn Subuddhi-netra
 Thi n Gi i Vidhi-jña
 Thi n Gi i Su-vrata
 Thi n Gi i Ph c Tàng Vrata-nidhi
 Thi n Gi i Tr Vrata-sthita
 Thi n Hành Su-vrata, C ritraka
 Thi n Hành Báo Suc r a-vip ka
 Thi n Hành Giác Suc r a-buddhi
 Thi n Hành Kh H nh Vrata-tapas
 Thi n Hành Qu Suc r a-vip ka
 Thi n Hành Qu Báo Suc r a-vip ka
 Thi n Hành Ý Suc r a-buddhi
 Thi n Hi n Subhadra
 Thi n Hi n Sudar ana
 Thi n Hoa Supu pa
 Thi n H Phú Ch ng R hu-gupta
 Thi n H u Su-mitra
 Thi n K Kaly a-c a

Thi n Ki n Sudar ana
 Thi n Minh Suprabha
 Thiên Ngôn Deva-ruta
 Thi n Nguy t Su-candra
 Thiên Ng Deva-ruta
 Thi n Nhãn Sulocana
 Thiên Nh t Deva-s rya
 Thi n Nhi p Phú Ch ng R hu-gupta
 Thi n Nhu S -rata
 Thi n Ph c Vijitavin
 Thi n Quang Ku ala-prabha
 Thiên Quang Minh Deva-ra mi
 Thi n Quang Minh Sura mi
 Thiên Quân Ch Marud-adhipa
 Thi n Qu c Su- ra
 Thi n Sinh Suj ta
 Thi n Tài Sudhana
 Thi n T ch Su- nta
 Thi n T ch Nguy t Âm Di u Tôn Trí
 V ng Suyoga-candra-gho a-jñ n gra-
 r ja
 Thi n T nh Prasanna
 Thi n T nh Ái Priya-prasanna
 Thi n T nh Cam L Am ta-prasanna
 Thi n T nh Gi i Su-vrata
 Thi n Tinh L c Su-vayas
 Thi n T nh Tiên i-prasanna
 Thi n T nh Tu Prasanna-buddhi
 Thi n Tòng A-nihata
 Thiên Tôn Marud-adhipa , Vasu- re ha
 Thi n Tú Su-nak atra
 Thi n T Suk a
 Thi n T Sucintita
 Thi n T Duy Sucintita
 Thi n T Duy Ngh a L i Sucintit rtha
 Thi n T Ngh Sucintit rtha
 Thi n T T Su-yajña
 Thi n T ng Pra asta
 Thi n Tý Sub hu
 Thiên Thanh Deva-ruta
 Thi n Thành Su- ra
 Thiên Th ng Vasu- re ha
 Thi n Th ng K Kaly a-c a
 Thiên Thân Marut-skandha
 Thi n Th Nguy t Sugata-candra
 Thi n Thí Sudatta
 Thi n Th Bhadra-p la
 Thi n Th Sub hu
 Thiên Thù Di u Vasu- re ha
 Thi n Thú Nguy t Sugata-candra
 Thiên Thuy t Deva-ruta
 Thiên Th ng Vasu- re ha
 Thi n Trí Su-jñ na
 Thi n Tri Tràng Abhijña-ketu
 Thi n Tr S -rata, Su-sthita
 Thi n Tr Ma Ni B o Tích V ng
 Suprati hita-ma ik a- r ja
 Thi n Tr Vô Úy At t n -gata-
 pratyutpanna
 Thiên U n Marut-skandha
 Thiên Uy c Marut-tejas
 Thiên Uy Quang Marut-tejas
 Thiên V n Deva-ruta
 Thiên V ng Deva- r ja
 Thi n Ý Sumanas, Sumati
 Th Cúng P jya
 Thông Minh Jñ nin
 Thông Tu Vidu-mati
 Thông Tri Bodhana
 Th ng Tr K atriya
 Th Danh Prad na-k rti
 Thù Di u re ha

Thù Di u S c re ha-r pa
Thù Di u T ng Ud ra-garbha
Thù Th ng re ha
Thù Th ng c Jye ha-datta
Thù Th ng Ng Jye ha-v din
Thù Th ng S c re ha-r pa
Thù Th ng Thí Jye ha-datta
Th V ng T ng Tr ng Cát T ng
Druma-r ja-vivardhita- r
Thu n Chính Satya
Thu n Tòng Thi n H nh Anihata-vrata
Thu n Th Gautama
Th y Nguy t Quang Udaka-candra-
prabha
Th y Quang Udaka-prabha

Th y Tinh Bodhana
Th y Th n Varu a
Th y Thiên Varu a-deva, Varu a
Th y V ng Varu a
Th ng Di t Nitya-parinirv ta
Th ng Di t Nitya-parinirv ta
Th ng Di u H L c Vara-ruci
Th ng Di u Quang Vara-prabha
Th ng Di u S c Vara-r pa
Th ng L i Siddh rtha
Th ng Quang Tràng Nitya-s a-
prabha-dhvaja
Th ng S c Hành Suce a-r pa
Th ng Thiên Uttama-deva

TR

Tràng Ketu
Trang Nghiêm Ma ita, Pratima ita
Trang Nghiêm Quang Minh
Prama ita-ra mi-prabha
Trang Nghiêm V ng Vy ha-r ja
Tràng Phan Ketu-dhvaja
Tràng Quang Ketu-prabha
Tràng Quang Cát T ng Ketu-prabha-
r
Tràng Qu c Ketu-r ra
Tràng T ng Ketumat
Trân Châu Hoa Trang Nghiêm Quang
Mukta-kusuma-pratima ita-prabha
Trân Châu San Hô Cái Mukta-cchatra-
prav ta-sad a
Tr n Ph c Pháp Dharma-vikr min
Trí Ái Jñ na-priya, Jñ na-rata
Trì B o Ratna-dhara hay Ratna-dh ra

Trí B o Jñ na-ratna
Trì Cam L Am ta-dharin
Trí Cát T ng Jñ na- r
Trí Công c Jñ na- r
Trì Công c Th ng Th ng Gu gra-
dharin
Trí C Jñ n loka
Trì Ch p Thiêu Ho i Nh t Thi t Th
Gian B Úy Sarva-lok d pta-bhaya-
manyita-vidhva sana-kara
Trí Danh Jñ na-k rti
Trí Di m H i Cát T ng Jñ n rci -
s gara- r
Trí Di u Jñ na-vara
Trì Di u c Ojo-dharin
Trí D ng Jñ na- ra
Trí D ng Mãnh Jñ na-vikrama
Trì a c c Thông Mah -gu a-
dhara-buddhi-pr pt bhijña

Trì i Công c Ch ng c Giác
 Tu Mah -gu a-dhara-buddhi-
 pr pt bhijña
 Trì a Dhara i-dhara
 Trí nh Jñ na-k a
 Trì Giác Bodhana
 Trì H i Jñ na-s gara
 Trì H i oan Nghiêm Giác Tu Du Hý
 Th n Thông S gara-vara-dhara-buddhi-
 vikr it bhijña
 Trì H i Giác S gara-buddhi-dh raka,
 S gara-buddhi-dh r
 Trì H i Giác Tu S gara-dhara-buddhi
 Trì H i Giác Tu Du Hý Th n Thông
 S gara-dhara-buddhi-vikr it bhijña
 Trì H i Giác Tu Du Hý V ng Th n
 Thông S gara-dhara-buddhi-kr ita-
 r j bhijña
 Trì H i Tu T T i Thông V ng
 S gara-dhara-buddhi-vikr it bhijña
 Trí Hân L c Jñ na-rata
 Trì Hoa Pu pa-dh ra
 Trì Kim C ng H i Âm Vajra-dh ra-
 s gara-gho a
 Trì Kim C ng H i Lôi âm Vajra-
 dh ra-s gara-garjana
 Trí Kh L c Jñ na-rata
 Trí L c Jñ na-rata, Jñ na-ruci
 Trì Luân Cakra-dhara /Cakra-dh ra
 Trì Man M I -dharin
 Trí Ngôn Jñ na-ruta
 Trí Ng Jñ na-ruta
 Trí Nh t Jñ na-s rya
 Tr Oán T c Ari -dama
 Trì Pháp Dharma-dhara
 Trí Phong Jñ na-k a
 Trí Quang Jñ na-ruci
 Trí Qu c Th Prajña-r ra

Trí Siêu Quá Jñ na-vikrama
 Trí Tán Jñ na-k rti
 Trí T ng Jñ na-ko a, Jñ n kara
 Trì Tâm Giác Khai Hoa Xu t Sinh
 Citta-dh r -buddhi-
 sa kusumit bhyudgata
 Trí Tích Jñ n kara, Jñ na-k a, Prajña-
 k a
 Trí Ti n Jñ na-krama
 Trí Ti u Thanh Jñ na-vih sa-svara
 Trì Tinh Quang Ojo-dharin
 Trí T i Th ng Jñ na-vara
 Trí Tu c Prajña-datta
 Trí Tu Hành Prajña-gati
 Trí Tu Hành X Prajña-gati
 Trí Tu Hoa Prajña-pu pa
 Trí Tu Quang Prajñ -prabha
 Trí Tu Th ng Jñ n gra
 Trí Tu Thí Prajña-datta
 Trí T ng Jñ na-dhvaja
 Trí Thanh Jñ na-ruta
 Trí Thành Prajña-r ra
 Trí Th ng Jñ n bhibh , Jñ na-jaya,
 Jñ n gra
 Trí Th ng Di u Jñ na-vara
 Trì Th y Lôi Âm Di u Thanh Tú Hoa
 Th n Thông V ng Jaladhara-garjita-
 gho a-susvara-nak atra-r ja-
 sa kusumit bhijña
 Trì Th y Lôi Âm Di u Thanh Tú Hoa
 V ng Jaladhara-garjita-gho a-susvara-
 nak atra-r ja-sa kusumita
 Trí Thuy t Jñ na-ruta
 Trí Th Jñ na-krama
 Trì Th ng Công c Gu gra-dharin
 Trí Tràng Jñ na-dhvaja
 Trí Tràng Th ng V ng Jñ na-
 dhvaj bhibh -r ja

Trí Uy ng V ng Jñ na-bh ma-
 prad pa-r ja
 Trì Uy c Ojo-dharin
 Trí Uy c Jñ na-vikrama
 Trì Uy L c Vega-dh rin
 Tr V ng Kapiñjala-r ja
 Trí V ng Jñ na-r ja
 Trí V ng Qu c Prajña-r ra
 Tr Giác S c Sthita-buddhi-r pa
 Tr Giác T ng Sthita-buddhi-r pa
 Tr Giác T ng Sthita-buddhi-r pa
 Tr Giác Thân Sthita-buddhi-r pa
 Tr Ngh a Sthit rtha
 Tr Ngh a Giác Sthit rtha-buddhi
 Tr Ngh a L i Sthit rtha
 Tr Ngh a L i Giác Sthit rtha-buddhi
 Tr Ngh a L i Trí Sthit rtha-jñ nin

Tr Ngh a Trí Sthit rtha-jñ nin
 Tr T c T t Trí Sthita-vega-jñ na
 Tr Uy L c Trí Sthita-vega-jñ na
 Tr C u Ch ng Pra nta-mala
 Tr Di t C u Ch ng Pra nta-mala
 Tr Di t H u Ái C u Bhava-t a-mala-
 prah a
 Tr Di t Sân N Pra nta-do a
 Tr Th C Sarva-loka-
 bhayacchambhitatva-vidhva sana-kara
 Tr Th C Lok d pta-bhaya-manyita-
 vidhva sana-kara
 Tr ng D ng Vardhana
 Tr ng Nha Vi in
 Tr ng Phu Nara
 Tr ng Phu Thí Puru a-datta
 Tr ng Th Jvaka

U

Uy Âm V ng Bh ma-garjita-svara-r ja
 Uy c Ch Jval dhipati
 Uy c Giáo Oja -gama
 Uy c Hành Oja -gama
 Uy c L c Ojo-bala
 Uy c Quang Tejas-prabha
 Uy c Tôn Oja -gama
 Uy c Th Cát T ng Sth ma- r
 Uy c Th r -gupta
 Uy c Trí L c Bala-tejo-jñ na
 Uy c V ng Tejo-r ja
 Uy Lôi Âm V ng Bh ma-garjita-
 nirgho a-r ja

Uy L c Ojo-bala
 Uy L c o n Vega-jaha
 Uy Mãnh Ugra
 Uy Mãnh c Ugra-datta
 Uy Mãnh quang Ugra-prabha
 Uy Mãnh Quân Ugra-sena
 Uy Nghi Sa varin, C ritraka
 Uy Nghi B o T ng Vrata-nidhi
 Uy Nghi Tr Vrata-sthita
 Uy Nghiêm Prat pa
 Uy Quang Ch Jval dhipati
 Uy Quang V ng Tejo-r ja
 Uy Th n Tràng ddhi-ketu

ng Cúng P jya
ng Danh Arha-k rti hay Arhat-k rti
ng Danh V n Arhad-ya as
ng Danh X ng Arhad-ya as
ng Tán Arha-k rti hay Arhat-k rti

ng Thiên Arhad-deva
u Bát La Hoa Utpala
u Bát La Hoa Th ng Th ng V ng
Utpala-jayottama-r ja
u àm Bát La Hoa Thù Th ng
V ng Udumbara-jayottama-r ja

V

V n Lôi Âm Bh ma-garjita-nirgho a-r ja
Vân Âm Megha-svara
Vân Âm ng Megha-svara-d pa
Vân Âm V ng Megha-svara-r ja
Vân S T Megha-si ha
Vân T T i ng Meghe vara-d pa
Vân T T i ng V ng Meghe vara-
d pa-r ja
Vân Tràng Megha-dhvaja
V B Sát A-nihata
V B Sát Gi i H nh Anihata-vrata
Vi Di u Âm Madhurasvara
Vi Di u Ngôn Manojña-v kya
Vi Di u Nhãn C ru-locana
Vi Di u Quán C ru-locana
Vi Di u T ng Ud ra-garbha
Vi Di u Trí Pra ta-jñ na
Vi Lam Vir ma
Vi Lam V ng Velam- r-r ja
V T ng H u Danh Adbhuta-ya as
Vi T Giác S k ma-buddhi
Vi n Chi u Prabh kara
Vi n Ly Phi n Nào Apagata-kle a
Võng Minh Jaleniprabha
Võng Quang Jaleniprabha
Vô B t Thi u An-upama

Vô B t Thi u Qu c An-upama-r ra
Vô Biên Ái L c Danh Ananta-rati-k rti
Vô Biên Ái L c Tán Ananta-rati-k rti
Vô Biên Âm Ananta-gho a
Vô Biên Bi n Tài Quang Minh Ananta-
pratibh na-ra mi
Vô Biên Bi n Tài Tràng Ananta-
pratibh na-ketu
Vô Biên Công c Quang T Ananta-
gu a-tejor i
Vô Biên Chi u Di u Ananta-ujjvalana
Vô Biên Chi u V ng Anant vabh sa-
r jendra
Vô Biên Danh Ananta-ya as
Vô Biên Danh X ng Ananta-ya as
Vô Biên Du B Ananta-vikr min
Vô Biên D ng Mãnh Ananta-vikr min
Vô Biên Hành Ananta-vikr min
Vô Biên H Danh Ananta-rati-k rti
Vô Biên H L c Danh Ananta-rati-k rti
Vô Biên L c Thuy t Quang Minh
Ananta-pratibh na-ra mi
Vô Biên L c Thuy t Tràng Ananta-
pratibh na-ketu
Vô Biên L c Ananta-vikr min
Vô Biên Quang Ananta-prabh sa
Vô Biên Quang Minh V ng
Anant vabh sa-r jendra

Vô Biên S c Ananta-r pa
 Vô Biên Tinh Ti n Ananta-v rya
 Vô Biên Thân Ananta-k ya
 Vô Biên Trang Nghiêm T ng Ananta-
 prama ita-garbha
 Vô Biên Uy c Ananta-tejas
 Vô Biên X Ki n Bhav nta-dar in
 Vô Biên X B o Châu H ng
 Bhav nta-ma i-gandha
 Vô C u Nirmala
 Vô C u Di n Amala-mukha
 Vô C u L i Hitai in
 Vô C u Ngh a L i An vil rtha
 Vô Ch ng Ng i Asa ga
 Vô Ch ng Ng i Giác Abhedya-buddhi
 Vô Ch ng Ng i Quang Asa gat -
 prabha
 Vô Ch ng Ng i T ng Asa ga-ko a
 Vô Ch ng Ng i Tu Asa ga-mati
 Vô Ch ng Ng i Tràng Asa ga-dhvaja
 Vô ng Bi n Tài V ng Atula-
 pratibh na-r ja
 Vô ng Giác Asama-buddhi
 Vô ng L c Thuy t V ng Atula-
 pratibh na-r ja
 Vô ng Quang Atulya-prabha
 Vô i Quang Asam pta-prabha
 Vô ng Acala
 Vô H u Vi Tr n A-rajas
 Vô L ng Amita
 Vô L ng Âm Amita-gho a
 Vô L ng Cúc Quang Ananta-ujjvalana
 Vô L ng D ng Xu t Amita-skandha
 Vô L ng Giác Amita-buddhi
 Vô L ng Hình Ananta-r pa
 Vô L ng Minh Amita-prabh sa

Vô L ng Quang Amit bha, Amita-
 prabha
 Vô L ng Quang Minh Amita-prabha
 Vô L ng Tinh Ti n Ananta-v rya
 Vô L ng T ng Amita-lak a a
 Vô L ng Thanh Amita-svara
 Vô L ng Thi n Tr Cát T ng
 Amita-suprati ha- r
 Vô L ng Th Amit yus hay Amit yu
 Vô L ng Th Trí Quy t nh Quang
 Minh V ng Aparimit jur-jñ na-suvine-
 cita-teja-r ja
 Vô L ng Tràng Amita-dhvaja
 Vô L ng Trang Nghiêm T ng
 Ananta-prama ita-garbha
 Vô L ng Trì Amita-dh ra
 Vô L ng Uy c Amita-tejas
 Vô L ng Uy Quang Amita-tejas
 Vô L ng Ý Amita
 Vô Nan Anuddhata
 Vô N ng Th ng Chúng Ajita-ga a
 Vô N ng Th ng T ng Apar jita-
 dhvaja
 Vô N ng Th ng Tràng Phan Apar jita-
 dhvaja
 Vô Ng i Asa ga
 Vô Ng i Danh Asa ga-k rti
 Vô Ng i D c V ng Apratihata-
 bhai ajya-r ja
 Vô Ng i Quang Apratihata-ra mi-
 prabha, Asa gat -prabha
 Vô Ng i Quang Minh Apratihata-ra mi-
 prabha
 Vô Ng i Quang Minh Nhi m quang
 Apratihata-ra mi-r ga-prabha
 Vô Ng i T ng Asa ga-ko a
 Vô Ng i Tu Asa ga-mati
 Vô Ng i Tràng Asa ga-dhvaja

Vô Nhi m Asa ga
Vô Nhi m Danh Asa ga-k rti
Vô Nhi m Tán Asa ga-k rti
Vô Nhi m T ng Asa ga-ko a
Vô Nhi m Tu Asa ga-mati
Vô Nhi m Tràng Asa ga-dhvaja
Vô Nhi m Tr c Quang Asa gat -
prabha
Vô Nhi m Tr c Tu Asa ga-mati
Vô Nhi t Nirjvara
Vô Ph m Giác Askhalita-buddhi
Vô Quá Ado a, Anuddhata
Vô Quá Ác A-vra a
Vô Quá Th t Anindita
Vô Si Hành Amoha-vih rin
Vô Si H L c Amoha-vih rin
Vô Si Tr Amoha-vih rin
Vô S Bahu
Vô S Tinh Ti n Di u Tr Cát T ng
Asa khyeya-vrya-susa pra hita- r
Vô S Thiên Bahu-deva
Vô T n Ak aya
Vô T An-upama
Vô T Bi n Tài V ng Atula-pratibh na-
r ja
Vô T Cát T ng An-upama- r
Vô T Công c An-upama- r
Vô T L c Thuy t V ng Atula-
pratibh na-r ja
Vô T Lu n An-upama-v din
Vô T Ng An-upama-v din
Vô T Qu c An-upama-r ra
Vô T Thuy t An-upama-v din
Vô T i Ado a

Vô Th ng Chúng Ajita-ga a
Vô Thoái Acyutta
Vô Th ng X A-vra a
Vô Th ng Anuttara, Uttama,
Abhyudgata
Vô Th ng Hoa Anuttara-pu pa
Vô Th ng Thiên Uttama-deva
Vô Th ng Trí Anuttara-jñ nin
Vô Tr n A-rajās
Vô Tr Ng i Mukta-prabha
Vô Tr Asthita
Vô Tr c Asa ga
Vô Tr c Quang Asa gat -prabha
Vô Tr c Tu Asa ga-mati
Vô Tr c Tràng Asa ga-dhvaja
Vô Tr c Ý Asa ga-mati
Vô Úy Abhaya, Nirbhaya
Vô u A oka
Vô u Cát T ng A oka- r
Vô u c A oka- r
Vô u Qu c A oka-r ra
Vô u Qu c Th A oka-r ra
Vô u T i Th ng Cát T ng A oka-
uttama- r ye
Vô u Thành A oka-r ra
Vô X ng Quang Aya as-prabha
V L ng T ng Amita-skandha
V Âm ng Megha-svara-d pa
V Âm V ng Megha-svara-r ja
V T T i ng Meghe vara-d pa
V T T i ng V ng Meghe vara-
d pa-r ja
V ng Nguy t R ja-candra

X

X Vô u Utt r oka

Xí Nhiên L u Ly Quang Uttapta-
vai rya-nirbh sa

Xí Th nh Quang Minh Ph t nh
Prajvalo a

Xí Th nh Quang Minh V ng
Prajvalo a

Xu t Quá Quang Mukta-prabha

Xu t Sinh Udgata

Xu t Sinh V ng Samudgata-r ja

Xu t Tam H u Bhav nta-k t

Xu t Vô u Utt r oka

X Th Laukika hay Lokika

X ng Thán a i-ketu

X ng T ng Công c Gu a-g na

Y

Y Hành Vaidya

Y Hành Tôn Vaidy dhipa

Y Hành V ng Vaidya-r ja

Ý L c Roca

Ý Nguy n Manoratha

Y Ph ng O adhi

Ý Sinh Nguy t Manuja-candra

Y S Vaidya

Y S V ng Vaidya-r ja

Ý Tu Mati

Ý T Mati-cintin

Ý T Duy Mati-cintin